

Tác Giả và Tác Phẩm

Mạch Nha

Tiểu sử

Tên thật Dương Huệ Châu, sinh ngày 17.4.1971 tại Sài Gòn.
Hiện cư ngụ tại Choisy-le-Roi, Paris.

Tác phẩm

Cục cưng Thượng Hải (dịch), Bún ốc anh Bào, Chia tay, Hạt thịt.



Mục Lục

Bún ốc anh Bào – 2

Hạt thịt – 6

Chia tay – 8

Phụ đính I:

Cục cưng Thượng Hải

Phụ đính II:

Phòng Vấn nhà văn Cổ Ngự – Rau

(Tim bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)

Bún ốc anh Bảo

Người ta đồn anh Bảo bán bún ốc chợ Nhỏ, Phú Nhuận pê-đê.

Lời đồn ấy, có dễ, làm gánh bún của anh thêm phần hấp dẫn. Đàn bà con gái quây quanh anh mỗi sáng đã đành, đàn ông con trai cũng nườm nượp chen nhau vào ăn, không hôm nào không phải chờ ghé. Miếng ăn là miếng tòi tòn, chuyện giành ghế giựt chỗ xảy ra coi như đương nhiên, anh Bảo chẳng buồn can thiệp nữa. Quyết liệt nhất là những hôm mưa to gió lớn, đói bụng hơn, thèm ẩm hơn nên hung dữ hơn, chỉ vì một tô bún, người ta văng tục hay đực nhau sặc cạch như không.

Gánh bún của anh Bảo nhỏ thôi. Một góc hàng hiên ngời nhờ nhà bán than đầu ngõ chợ. Một manh bạt nhựa che mưa chắn nắng, năm này qua tháng nọ, chưa kịp ráo khô với ẩm ướt cũ đã oằn lòn húng đằm đĩa mới, phạc phờ thâm kim. Một chiếc bàn dài phủ miếng ny-lông bông xanh bông tím là bông, ơ là bông. «Giấy rách phải giữ lấy lề, có tấm khăn giải cho nó lịch sự», anh Bảo, có lần không hiểu vì duyên do gì, đã thở ra một câu như thế. Một lon ghi-gô dùng làm ống đũa, đũa tre đũa gỗ chung đựng nhau, trắng có, đen có, nâu có, vàng có, trơn có, chạm có, vẽ có, sơn có, lổn ngổn ngắn dài, khách ăn phải tự so lấy, và, vẽ như, ấy là một cái thú, một bồn phận, một đóng góp trong lúc chờ đợi Người Chủ Lễ Bún soạn sửa những lễ bộ khác...

Cạnh ống đũa: một thau ớt xào. Anh Bảo xào ớt khéo lạ lùng, cay đậm và thơm sâu chứ không khét dầu, càng «không hời hợt thứ cay hỗn, cay giả mạo, phù phiếm!» Lời anh nói về ớt anh như thế, vừa tự hào vừa ra chiều... cay đắng (?).

Nhiều người bảo mê bún anh chỉ vì khoản ớt này. Nhưng đừng có dại đi hỏi anh xào làm sao, gặp lúc ươn người, anh mắng cho không kịp nuốt mặt, đại khái «đồ con nhà táo tợn vô duyên, hết chuyện hỏi rồi hay sao mà đi hỏi cái chuyện thâm kín thâm sâu của người ta (!)», còn như may mắn, thì sẽ được anh lịch sà lịch sự nhỏ nha nhỏ nhẻ: «A, cái đấy là bí mật gia truyền». Ngoài ớt, anh còn bày hũ gia keo đựng nước mắm pha gừng già đậm nhuyễn, lọ mắm tôm quấy sệt, bọt bung trắng xóa bãi bờ, và thố sành sòng sành nước me dầm. Thố sành này bị lở một bên quai. Cũng như mấy cái bát chiết yêu của anh, sứt môi nê miệng lung tung mà anh không thèm thay bát mới.

Chẳng ai thắc mắc, người ta cứ và, cứ húp, cứ xì xà xì xụp vô tư. Trừ lần kia, có cô tiểu thư ra dáng con nhà gia giáo nhăn nhăn cái mặt phàn nàn chuyện bát mẻ khiến anh Bảo tự ái, xua tay hờn: «Hàng tôi có thể thôi, cô ăn giúp». Cô gái thấy quần chúng nhân dân nhòm ngó mình dữ quá, dậm thẹn, bưng bát lên, lua đại lua đến. Tội nghiệp!

Chiếm nhiều chỗ trên bàn nhất là cái nĩa tròn to cỡ khuỷu tay ôm, ngọn ngút xanh um những rau muống chẻ, lá quế, húng chó, kinh giới, giá đỗ, bẹ chuối bào và xà lách thái sợi thuốc lào nhập bằng độn lộn. Bên Tây này, mỗi lần nấu nồi bún, khổ tâm nhất chính là khoản rau. Phiền phiền đi thì cũng được thôi, như cuộc đời vậy, bao nhiêu mơ ước để cho đời đáng sống, mà không được thì cũng đành thôi, biết sao. Thì cũng đành thôi, chỉ xà lách với lá *menthe*, thay vì. Nhưng như thế là chắt bóp con mắt, là cụp húng cái lưỡi, là nản chí cái răng, là hãm phanh cái bụng. Con mắt không hưng phấn, bao tử tất nhiên rụng rời ham muốn. Mà, cứ nhất định đa mang thì mắt toi như chơi cả nửa ngày rong ruổi từ Paris Store qua Tang Frères, từ Thanh Bình qua Chợ Lớn, gom góp cho đủ các loại rau thơm, của phải tội, rẻ gì cho cam.

Quanh bàn, anh Bảo đặt độ mười ghé đầu thâm thấp đóng bằng gỗ tạp, xinh vừa mông con gái mới lớn. (Lắm bà mâm đã năm bảy lửa, ngồi ụp lên, chẳng còn thấy cái ghế đâu nữa!)

Anh Bảo ngồi đằng sau bàn lễ, uy nghi đường bệ trên chiếc ghế có lưng tựa, tay vịn, trông như ngài vua. Bên phải anh là thùng nước lèo mưa nắng hai mùa đều nóng bỏng. Anh chăm lửa luôn. Dáng anh cúi xuống trông lò, khi đẩy thêm khúc củi, khi cời than giữ lửa, cung cúc, tận tụy như bà mẹ kỹ tính chải chuốt cho cô con gái nhỏ. Bếp anh kê bằng mấy hòn gạch ống, đun củi khô nên nỏ lửa vô cùng. Ngày mưa, ghé hàng anh, vợ được cái ghế rồi chỉ muốn ngồi mãi để hít, để hơi, hưởng hơi ấm từ bếp lên nôi, từ nôi qua tô, từ tô vào miệng, xuống bụng, chan hoà lòng dạ.

Nhưng vào mùa nóng, trông anh Bảo đến khổ. Mồ hôi mẹ mồ hôi con cứ là rưng rưng. Anh ưa mặc áo thun ba lỗ, nước mặn anh lặn tới đâu, tôi dò theo tới đó, canh chừng xem cái dòng sống động kia liệu có chảy quá đà, anh ngăn không kịp, rơi tòm ngay vào tô bún của tôi hay không...

Ấy là cứ khéo lo con bò trắng răng, chứ anh Bảo tỏ vẻ ý thức rất cao về thân thể mình. Việc chặm quẹt mồ hôi đối với anh cũng giống như nàng thiếu nữ mới lớn vén tóc làm duyên. Bàn tay anh tuy đen đũi nhưng nhu mì, lúc vội vàng quẹt ngang hay khi thông thả rút chiếc khăn mùi soa bằng vải cô-tông xanh lơ kẻ sọc đậm từ trong túi quần ra chặm chặm, mấy ngón tay đều cong vênh khá ái. Cử chỉ mềm dịu ấy, có dễ, là một trong những dấu hiệu khiến người ta tìm tìm cười hay nháy mắt với nhau, để củng cố cái tin đồn. Anh Bảo bán bún ốc chợ Nhỏ, Phú Nhuận bóng lại cái: là thật.

Bàn tay năm ngón linh hoạt, thoát gạt ngang dòng mồ hôi ươn ẹo trên thái dương bên phải lại thoát thò qua thúng bún tươi rở bên hông trái. Cái thúng rộng lòng, đan bằng nan tre, đáy cùng lưng lót lá chuối xanh mướt. Bún trắng nuột, quán thành con tròn lẳn, vừa hai bàn tay bụm. Anh Bảo chỉ bằng một bàn tay, vừa xé vừa xơi vừa bốc vừa vén. Bún vào bát gọn gàng, chính xác. Đôi mắt là bàn cân, anh thêm vô một lọn, bớt ra một dúm, sao cho tô nào cũng như tô nấy, lưng lưng vừa để khi chan nước dùng vào, tô bún không lỏng bông cũng không đặc cạn.

Đơm bún xong, anh khẩy vài con ốc bươu, đã được lấy sẵn ra cái xô nhựa (cũng) gãy quai cho lên trên mặt bún. Hàng anh là như vậy, đồ nghề sứt cànng gãy gọn hết trơn mà anh cứ tỉnh bơ, nhất định không sửa, đổi gì. Cái chảnh nó nằm ở chỗ đó, cái duyên nó cũng nằm ở chỗ đó, tui vậy đó, chịu chịu hồng chịu... ráng chịu.

Cái xô chứa ốc này được kẹp ở một vị trí té nhị: giữa hai đùi anh Bảo. Chẳng hiểu để thế nó tiện tay tiện chân hay chỗ đó gần trung ương, dễ kiểm soát, không sợ bị gấp trộm vì ốc là thức ai cũng ưa chuộng mà lại đắt vốn nhất cho anh Bảo. Mỗi lần nhìn vào vị trí trớ trêu của xô ốc, tôi lại liên tưởng xe gỏi Gia Long, chuyện kể của mẹ tôi.

Thời mẹ còn là nữ sinh Gia Long, cũng như bao cô bạn cùng trường, bà mẹ xe gỏi đu đủ khô bò trước cổng trường. Cứ tan học, các cô lại vây quanh xe gỏi thường thức trước tiên bằng mắt đôi bàn tay thông thạo của bác hàng gỏi bốc đu đủ bào nhuyễn cho vào cái đĩa nhôm trệt, xong nhấp cây kéo sắt không lò cắt vài miếng khô bò nâu nâu óng ả, rải lên trên nhúm húng quế xanh tươi, nhúm đậu phộng rang vàng đậm nhỏ, xị tí tương đen, dấm đỏ, tí nước ớt... Gỏi trao tay rồi, môi lưỡi chỉ có nước quỳnh quáng đón lấy để lập tức xuyết xoa vì ngọt bùi chua cay pha lẫn. Xe gỏi ấy sẽ mãi là kỷ niệm hoa niên «trong sạch» cho mẹ tôi và các bạn bà nếu không có một hôm số trời run rủi ...

Hôm ấy, bác hàng gỏi quá đông khách. Chờ mãi chẳng thấy bác rảnh tay đáp lại lời yêu cầu «Xin thêm chút dấm» của mình, cô bạn mẹ tôi bèn nhanh nhẩu vòng ra hậu trường, định thộp lấy chai dấm, *self service* luôn. Dấm đâu không thấy, chỉ thấy cô tung hê cả đĩa, dưa, lẫn cặp táp, vắt giò lên cổ, vừa chạy vừa trợn mắt ú ớ. Các cô khác, tuy chưa hiểu át giáp gì, thấy bạn hoảng sợ như thế, cũng túa cả ra. Chừng kể lại, thì là, bác hàng gỏi, nhân bầy con gái lao xao, thanh xuân hoa bướm bỗng đâu quanh mình, bèn lòi cái củ hứng tình, bày ra giữa

cuộc vung vnh... Từ đó, cổng trường vẫn ở đó, qua đường không ai hay, xe gỏi thời gấn bó, đành không cánh mà bay...

Khách ăn bún anh Bảo không biết có mấy người miên man nối kết như tôi... Ý hại thân, cứ nhắm mắt ăn bữa đi, đừng nghĩ ngợi này kia thì mới thấy ngon. Sợ bản, sợ bệnh thì bao nhiêu hàng quán ra đây, còn ai ăn ai bán.

Thao tác chan nước dùng của anh Bảo cũng thật là điệu nghệ. Trước khi chan, bao giờ anh cũng ngấm nghĩa xem tô bún đã cân bằng bún, ốc đang hoàng chưa. Miệng nhắc thẳng nhỏ phụ việc: «Đã có rau cho khách chưa, khách muốn rau trứng hay rau sống...» Tay vung cao cái muối như dững tững vung đường gươm sát. Anh múc một muối nước dùng đầy chan ngập tô, rồi anh dùng lưng muối chận phần bún, ốc bên trong, nghiêng tô cho nước tràn chảy từ từ ngược lại vào nồi. Ấy là đạo trước, là làm ấm. Sau đó tới bước chan nhấp. Anh dội ít một từng hớp nước dùng vào khắp các góc tô, thật đều, cẩn thận, công bằng, không để phần bún nào chịu nguội lạnh kém phần bún nào. Độ bốn năm hớp thì vừa đầy, thì mới rải hành ngò, thì trao được cho khách với lòng an tâm.

Khách nào anh cứng thì anh nhắc: «Có nước mắm gừng đây em ơi, nêm mắm tôm giùm anh, bỏ ớt chưa, anh bỏ cho nhé...» Tôi có lần được anh cứng như thế, sượng mê ly, dù chẳng hiểu thẳng cha đồng bóng này sao tự dưng lại ưu ái mình thế. Cái sượng nhân đôi, khi chỉ ngay sau đây, chính mắt tôi chứng kiến anh hất hủi một người khách khác, mà cũng chẳng hiểu tại sao anh khó chịu với người ta như thế!

Khách nào anh thấy ghét, kiểu như cô tiểu thư bày đặt thắc mắc cái tô mẻ thì anh nguýt anh ngoáy, anh nói mát, nói hờn, ôi thôi đủ bộ điệu. Đôi khi, có mấy chàng thanh niên vui tính, thích đùa nghịch, cố tình trêu chọc cho anh giận để anh liếc, anh bĩu mà cười với nhau. Cũng có mấy chị, mấy bà gặp hôm anh trái tính dấm da dấm dẩn, làm cho đến phật lòng, ra khỏi hàng anh, thề từ giờ trở đi không thèm ghé nữa. Mấy ai giữ được lời thề? Anh Bảo cười nhạt, kiểu chấp đây, dăm bữa bữa nữa rồi xem, mà có không trở lại thì đây cũng cóc cần!

Khổ nỗi, anh có khuynh hướng cứng chiều khách nam nhi hơn nữ giới. Những bà bị anh xử tệ, bới cho toàn ốc nát hay đạo bún qua loa nguội lạnh vào chợ kháo âm lên rằng anh thấy đàn ông bỏ trai thì sóng mắt long lanh, hông eo lác lẻo, đít đầy mỡ đưa.

Một hôm trước khi đi Tây, tôi có tìm đến hàng anh ăn gỡ. Hôm đó nhằm ngày rằm, nên trời cũng trưa rồi mà anh còn ngồi đó. Hàng họ vắng vẻ, múc cho tôi tô bún thơm tát, có phần hậu hĩnh xong, anh co một chân lên gác trên mép ghé. Trời bỗng không tối đi, mây ở đâu ù ù bầu lại, mưa đổ như chỉ đổ xuống hàng bún. Anh Bảo đẩy xô ốc qua một bên. Âu cũng lạ, lần cuối cùng ra ăn hàng anh sau mười mấy năm tri kỷ tình bún ốc cũng là lần đầu tiên tôi thấy anh hờ hững xa rời xô ốc quý. Rồi tôi thấy anh vẩn thuốc. Anh trái, anh cuốn, anh vè, anh liếm, anh đốt, anh rít, anh lim dim, sượng sượng, buồn buồn, anh mơ màng, dăm chiêu heo hút. Tôi nhớ đã bỏ tô bún xuống. Cơn mưa lạ lắm. Anh Bảo lạ lắm.

Bên gánh bún chợ vẫn đã nghiêng nôi trên củi than tàn lụi, anh Bảo ngồi lơ chơ, tóc bạc như chột hiện giữa đầu, cùng khắp. Đầu thuốc rụng đỏ từng chập một, đôi mắt đã băng vào trong mưa. Tự nhiên tôi có cảm tưởng anh sắp ca vọng cổ. Tự nhiên tôi thấy anh đẹp nào nùng. Còn tôi, sao tự nhiên muốn khóc. *Từ là từ phu tợng... bảo kiếm sắc phán lên đàng...*

Nhưng tôi không truy tìm để thấu hiểu nguyên do phút xuất thân độc đáo của anh, lại xảy ra, trùng hợp, như duyên, trước ngày tôi rời xa góc hàng hiên đầu ngõ chợ nghèo nàn thân thuộc. Trong đời có những điều, đôi khi tầm phào thôi, ta không hiểu, mà vì một lý do nào đó, hay chẳng vì sao cả, ta cho qua để dãi đến không ngờ, để về sau cứ mãi Tại Sao...?...

Lần về thăm nhà đầu tiên sau mấy năm đi xa, tôi vội vã tìm ra chợ Nhỏ. Lặng người. Góc hàng hiên khi trước anh Bảo ngồi bây giờ vắng ngắt. Cánh cửa nhà bán than đóng im, đen ám. Thấy tôi hỏi thăm với vẻ hoang mang, mấy bà bán cá khô đầu chợ vui vẻ mách: «Muốn ăn bún ốc hả, queo qua ngã tư một chút tới liền.»

Tôi quẹo qua ngã tư, tìm... A, bàn ghế! A, nồi bếp! A, bát đũa! Thế là chân giục cẳng mau mau bước vào. Nhưng, anh Bảo đâu? Ngai không vua! Ghế chủ lễ trống! Tim tôi trượt vỏ chuối té nhào, sợ, không biết sợ gì, nhưng sợ... , điều chỉnh, tự trấn an, hướm đã nào... Chắc anh đi vào nhà trong lấy ốc... Nghĩ vậy, chân lại mau mau bước.

Nơi đây hẳn hoi là một quán ăn. Có lẽ mấy năm làm ăn khấm khá, anh Bảo đã thuê hẳn mặt bằng này để khuếch trương hàng họ, nâng cấp bún ốc. Đưa mắt quan sát một vòng, tôi nhận ra những cái mới. Khách đến ăn bún bây giờ được kê bàn kê ghế cao ráo riêng biệt chứ không lê lét quây quần như xưa. Chồng tô kê trên bàn lễ trắng muốt men sứ, nạm dát hoa lá kiểu cộ sang trọng. Bỗng thấy khó chịu, thấy nhớ mấy cái bát chiết yêu bằng đất nung vẽ con gà chổng đuôi đơn sơ ngày trước. Một thằng nhỏ bước ra chào và đem cho tôi cái khăn gi như khăn lông loại mỏng, cắt nhỏ cỡ bằng cái khăn mặt, ướp lạnh, có tằm mùi nước hoa nồng sặc. Nó so cho tôi đôi đũa. Bảo là so chứ thật ra mới đũa nhựa giả ngà trong ống có chiều cao ngang bằng nhau cả, nó chỉ việc rút ra một đôi đặt trước mặt tôi, ra cái chiều o khách. Rồi nó hỏi tôi: «Cô ăn gì?» Tôi cười, thầm nghĩ thằng bé này giểu dờ, người ta đã bước vào hàng bún ốc lại còn về vờ hỏi ăn gì!

- Em có thực đơn à? Tôi cọt.

Không ngờ thằng nhỏ chạy đi lấy cái thực đơn thật. Thắc mắc, tôi mở tờ bìa gập đôi ra xem. Thì ra, bên cạnh bún ốc còn có bún riêu, bún chả, bún bì, bún nem nướng, vv... Tôi kêu lên một tiếng ồ. Thằng nhỏ lại tưởng tôi thích thú với các món ăn, hỏi lại câu lúc nãy:

- Cô ăn gì?

- Anh Bảo đâu em?

Nín thinh. Chắc nó bực tôi lòi thoi, hỏi ăn gì không trả lời lại đi hỏi ngược chuyện trời ơi. May quá, tôi nghe tiếng chân nặng nặng bước tới từ đằng sau. Chưa thấy mặt đã nghe lời. Anh chào hỏi tôi thật niềm nở: «Cô ghé quán, cô mạnh giỏi?»

Giọng anh là lạ. Tôi chưa kịp ngoái lại đã rửa anh: «Anh bây giờ hết chuyên nghiệp rồi! Sao mà nấu nướng nhiều khê thế này?»

Rồi tôi im lặng. Cho đến khi rời quán, tôi chỉ mở miệng nói hai câu:

- Một tô bún ốc. (Khi anh hỏi tôi ăn gì)

- Lịch sự lắm. (Khi anh hỏi tôi thấy quán thế nào)

Trong giấc ngủ ngật ngưỡng trên máy bay trở về Paris chuyến đi ấy, tôi mơ thấy anh Minh, người đàn ông trắng trẻo, phốp pháp, nhều nhão như một thớt bột rớt. Minh kể tôi nghe chuyện Bảo... Miệng Minh trơn tru, tay khuấy khuấy loạn xạ. Minh «trị» nước dùng bằng những như đảo rau rang đậu, khiến nước đục ngầu ngầu, mấy miếng cà chua chín bằm dập trôi nổi lều phều trên một dòng suối máu.

Giọng Minh the thé: «Dã, xin lỗi cô, tôi là Minh, anh họ của Bảo, chứ hồng phải Bảo... Bảo nó đi Pháp rồi cô à... Thằng Bảo, tưởng qua Tây sướng, hóa ra lại cực. Trước cũng nòi niêu, nhưng làm chủ, tha hồ chảnh chọe. Giờ cũng nòi niêu, mà đi nấu cho người ta. Cày thuê cuốc mướn, bảo sao nghe vậy, cô ơi. Tui sang lại của nó cái hàng này. Nấu y chang hồi xưa à, cô thấy hồng? Chiều khách còn hơn nó nữa á... ».

Thầm điếm các tiệm ăn có món bún ốc ở Paris, tôi băn khoăn. Anh Bảo ở Pháp, nhưng có ở Paris không? Anh đứng bếp cho nhà hàng nào? Bún ốc, anh có vẫn say sưa hay chỉ còn là niềm nhung nhớ...

Hạt thịt

Bà ấy có một hạt thịt dư phía bên trái nhân trung. Nó to bằng hạt đậu phộng, căng hồng, mỏng da, láng thịt và... rung rinh. Hạnh gặp bà trên những chuyến tàu sớm đến sớm. Và cô bị cái hạt thịt ấy hút mắt. Ngay từ lần đầu tiên, Hạnh đã nhìn chăm chăm vào nó. Y hệt đứa trẻ lần đầu nhìn vào ống kính vạn hoa, tò mò khám phá. Bà ấy lại có một cặp mắt lạ. Hẹp như khe mà lại xa hun hút. Nhìn mà như không nhìn. Nhưng Hạnh chú ý là chú ý cái hạt thịt kia, chứ không phải đôi mắt. Hạnh chỉ nhận ra sự lạ lùng của đôi mắt khi chợt giật mình thấy mình bất lịch sự ngó quá lâu vào nhân trung người ta, bèn liếc lên xem mắt người ta có khó chịu trách cứ mình không... Và cô yên tâm thấy hai hèm mắt ấy đang rọi đi một nơi xa khác. Sau lần khám phá đầu tiên của Hạnh về hạt thịt, chủ nhân của nó vẫn sáng sáng lên cùng toa tàu với cô, luôn luôn ngồi gần cô, hầu như là đối diện. Lúc đầu Hạnh cho là tình cờ. Sau mới biết không phải thế. Nhưng đó là chuyện kể sau...

Hạnh vẫn tiếp tục say sưa nhìn hạt thịt. Dần dà, cô nhìn hẩn hoi, đầy ngộn cả mắt chứ chẳng phải liếc lác gì nữa bởi cô nghĩ chủ nhân hạt thịt không trông chừng cô. Cái hạt thịt. Nó căng no khỏe. Như được nhồi chặt tay và được khâu dính vào nhân trung bằng một sợi da mỏng. Có lúc tàu xóc, nó rung rinh quá, Hạnh tưởng như nó sắp lia nhân trung, rớt tòm xuống. Nhưng nó không rụng dễ vậy. Nó lắc. Nó rung rinh. Những tia máu mảnh đỏ rọi luân chuyển rần rật dưới làn da căng mỏng của hạt thịt làm Hạnh xoắn xang.

Còn những sợi lông tơ lóe xóe mọc quanh chân hạt thì cho cô cảm giác rợn. Nhưng Hạnh không ghê sợ hạt thịt. Cô tin chắc rằng nó được lau rửa dềng hoàng. Nó rất sạch. Từ lúc nào không biết, bây giờ mỗi sáng ra ga, Hạnh quanh quẩn đưa mắt tìm "bà hạt thịt". Lạ lắm, làm như cô mong ngóng bà ấy. Đúng hơn, cô mong cái hạt thịt. Sự mong ngóng không xa nổi thềm thường là mấy. Nghĩ đến hạt thịt, Hạnh thấy nôn nao, khoai khoai, rờn rợn. Cảm giác ấy hao hao khao khát dục tình. Thứ dục tình mang mặc cảm ăn vụng, bất chính. Vì thế lại càng xao xuyến, đam mê. Hạnh mê mãi hạt thịt và bởi chủ nhân hạt thịt ấy có cái nhìn xa vắng nên cô tưởng bà không biết cái thú vui chơi bằng mắt của cô với nó. Nhưng Hạnh lầm. Chủ nhân hạt thịt ấy ý thức rất rõ về sự thu hút của hạt thịt bà. Hạnh đã rụng rời khi bà làm cho cô hiểu điều này vào một hôm - có lẽ là một hay hai tuần gì đó sau ngày Hạnh phát hiện hạt thịt.

Hôm ấy trời đặc sương. Cửa sổ tàu lửa mờ đục. Thường thì vào những hôm trời xấu như vậy, Hạnh hay nháp nhồm nhìn chừng xem tàu chạy tới đâu rồi để xuống đúng trạm mình muốn: Chilly - Mazarin. Từ ngày si say hạt thịt, Hạnh đâm ra dấm dớ. Của phải tội, hạt thịt hôm ấy lại có vẻ xiu xiu ẻnh ẻnh. Nó làm Hạnh bần khoăn. Đầu óc cô rối loạn tìm hiểu sự thay đổi sắc dáng của nó. Rất nhanh, Hạnh lọt thõm vào vũng bát quái u mê của trí tưởng. Chung quanh cô không còn ai, chỉ còn hạt thịt.

Tàu chạy, tàu dừng, người lên, người xuống, Hạnh không hay. Cô tách, lạc hoàn toàn. Ngay ngón tay cái Hạnh tự động cử động miệt mài trên vạt áo, cô cũng không biết. Cô chỉ cảm thấy cô đang tiến đến gần hạt thịt, sờ vào nó. Tay cô đụng nhẹ lên mấy đầu lông tơ nơi chân hạt. Gợn nhột. Một lúc, một lúc nữa, ... , từ từ, cô chạm đến lớp da, sờ hẩn lên nó, mó nắn. Cùi dầy. Hạt giòn. Chắc. Nhưng còn những tia máu, chúng lặn đi đâu rồi? Thảo nào hạt tái. Tới Chilly - Mazarin rồi. Cô không xuống sao? Nhả và nhẩn, cái giọng nói tròn từng chữ ấy vang vọt ra từ ngay bên dưới hạt thịt có vài li. Hạnh giật quấy người. Cô quơ quào túi xách, găng, mũ chạy va vấp khỏi toa tàu. U u mê mê, căng gồng đến giữa trưa thì Hạnh rã.

Sếp cô bảo trông cô trắng bệch, bệnh thì về nghỉ đi. Hạnh gật và xin về. Hạnh nghỉ bệnh cả tuần lễ sau đó. Cô muốn mà không biết phải làm sao tâm sự với chồng về sự ám ảnh kỳ lạ

của hạt thịt. Bác sĩ bảo Hạnh bị xuống tension, thể thôi. Trong những ngày loay hoay ở nhà, Hạnh hoảng loạn với một đùm câu hỏi: Vậy ra bà ấy biết là mình táy máy hạt thịt từ lâu nay? Sao bà ấy biết nhỉ, có bao giờ bà ấy nhìn mình đâu?! Bà ấy có khó chịu không? Á, mà ối trời đất ơi, bà ấy còn biết mình xuống ở Chilly - Mazarin!

À, mà tại sao sáng nào bà ấy cũng ngồi gần như đối diện mình? Chết cha! Vậy là cố ý rồi. Để làm gì? Để làm gì? Câu hỏi này làm Hạnh sợ. Nỗi sợ hãi cô đơn đẩy cô vào trạng thái khủng hoảng thần kinh. Cô nói mơ. Trong mơ, cô thốt ra những suy diễn của mình về "bà hạt thịt". Chồng Hạnh lay cô dậy ít nhất một lần mỗi đêm. Đến ngày thứ ba thì anh thức mắc: Lạ nhỉ, những cơn ác mộng của em đều giống nhau cả thì phải. Lúc nào em cũng gọi phù thủy, phù thủy với cái hạt gì đó. Rồi anh trêu: Cứ như trẻ con. Xem nhiều phim hoạt họa quá, đêm mơ ngủ thấy bị phù thủy rượt. Nghe chồng đùa, Hạnh thêm hãi. Anh đùa, nhưng Hạnh tin là quả thật cô bị phù thủy chiếu cố rồi. Nghĩ đến ngày đi làm trở lại, Hạnh ớn lạnh. Cô xin bác sĩ thêm một tuần nghỉ bệnh. Ông từ chối, bảo không đến nỗi phải thế.

Ngày đầu tiên đi làm trở lại, Hạnh liếc mắt tìm... Tìm mà hồi hộp lo sợ chứ không trông ngóng như trước. Hạnh định hể thấy bà ấy thì sẽ chờ bà ấy leo lên tàu trước, cô leo sau vào toa khác mà tránh. Nhưng cô không thấy bà ấy đâu cả. Ngày thứ hai, tàu chạy được hai trạm trên chặng dài mười hai trạm đến sở Hạnh làm thì bà ấy xuất hiện. Bà ấy vẫn tìm đến Hạnh. Chỗ ngồi đối diện Hạnh còn trống, bà ngồi vào đấy. Hạnh ríu người. Cô nhìn phất ra ngoài cửa sổ. Ngắm cảnh! Hạnh trách mình đại tính. Đáng lẽ phải chọn chỗ nào đông người ngồi sẵn để tránh hẳn cái họa đối mặt bà ấy thì cô lại theo quán tính ngồi ngay cái chỗ trong góc thường khi. Hạnh không ngắm cảnh được lâu. Cô thấy nhột nhạt cảm giác đang bị ai đó chiếu mắt vào mình. Rán mà không cưỡng lại được, Hạnh đành quay đầu lại.

Và cô bắt gặp ánh mắt "bà hạt thịt". Không thua hạt thịt, đôi mắt bà có sức hút mãnh liệt khi chúng thu ngắn tầm nhìn, chiếu thẳng vào Hạnh. Chúng bắt Hạnh phải nhìn chúng. Hạnh nhìn. Hạnh bàng hoàng. Đằm thắm, man mác, cảm thương. Đôi mắt quá súc tích. Chỉ một tích tắc, Hạnh bắt được ngay những thông điệp thân tình trong đôi mắt: Cô đấy à... Cô khỏe không... Cả tuần nay không thấy cô... Tôi đây, tôi đây mà... Những điều mến lành. Phải, chắc chắn là toàn những điều mến lành. Hạnh được trấn an. Cô cất tiếng: Xin lỗi bà. Đôi mắt cười. Hạnh bối rối.

Thân thiện và dịu dàng, bà ấy tiếp chuyện: Cả tuần rồi cô không đi làm. Cô đau à? Hạnh lại rút người lại. Cô gật nhẹ và nhìn đi nơi khác. Bà ấy chưa muốn dừng câu chuyện: Cô ạ, hôm trước tôi làm cô giật mình. Xin lỗi nhé. Hạnh nhìn bà. Thăm dò, lo âu, chờ đợi. Tôi xuống sau cô một trạm nên biết mà nhắc cô đấy. Tôi làm ở Longjumeau. Hạnh cười ngượng nghịu: Thế ạ? Bà vui vẻ: Xin lỗi nhé. Hạnh đáp gấp: Không, không, tôi phải cảm ơn bà chứ. May mà bà nhắc tôi. Thế rồi Hạnh lại nhìn ra cửa sổ. Cô có cảm tưởng hôm nay tàu chạy chậm, lại sưởi quá nóng. Cô chỉ chực đứng dậy. Còn một trạm nữa mới tới Chilly - Mazarin. Hạnh lục tục chuẩn bị. Gài nút áo măng tô, quấn lại cái khăn quanh cổ, đeo đôi găng len, quàng quai giỏ xách vào vai. Hạnh đứng dậy. Thôi, chào bà nhé. Đôi mắt kia còn điều gì muốn nói. Tàu đã dừng hẳn. Bà ấy rút trong túi áo ra một phong bì trao cho Hạnh. Cô kinh ngạc, hồi hộp tìm sự giải thích trong đôi mắt. Chúng sáng dịu, vỗ cô hãy an tâm, an tâm. Tàu hú còi báo sắp đóng cửa chạy tiếp. Bà ấy nói: Đọc nhé. Hạnh không kịp nghĩ ngợi nữa, cô cầm lấy phong bì, vội vã rời toa tàu.

Nơi chốn, ngày / tháng/ năm.
Gửi người bạn trẻ đồng toa,

Xin cô đừng hoang mang. Tôi không có ý định làm cô sợ hãi. Cái cục thịt thừa dưới mũi tôi, từ lúc cùng tôi chào đời đến nay luôn quấy phiền nhãn quan người khác. Nó làm tôi mặc cảm. Trước nó không to đến thế. Không hiểu sao tuổi càng lớn, nó càng nở ra theo. Nhiều lần tôi đã muốn cắt phứt nó đi, nhưng các bác sĩ không đồng ý. Tôi đành tập sống với nó. Từ hôm đầu gặp cô trên tàu, tôi đã biết nó gây ngay cho cô sự chú ý đặc biệt. Thú thật, tôi cứ lên cùng toa với cô là do tình cờ lười ra khỏi nhà ga nằm ngay cửa toa khi tàu dừng ở cả Longjumeau (nơi tôi phải xuống) lẫn Chilly- Mazarin (nơi cô phải xuống) .

Chính vì thế mà cô cũng luôn chọn ngồi toa này cho tiện lúc xuống tàu , đúng không? Còn việc tôi ngồi gần cô, lúc đầu cũng là tình cờ. Về sau thì là do tôi cố ý. Vốn là vì tôi vẫn chưa thoát khỏi mặc cảm về cục thịt thừa nham nhở của mình. Thấy cô cứ bám riết không tha, tôi nổi bực, bèn quyết định dí nó vào tận mắt cô mỗi ngày. Trả thù sự nhẫn tâm của đôi mắt cô bằng cái đòn "Ghét của nào trời trao của nấy". Không ngờ trò chơi quái ác của tôi đã lung lạc cô quá mức. Tôi hối hận khi nhận ra cô đã bị lạm đòn đến nỗi quên cả xuống tàu. Mắt cô lúc ấy dại lằm. Sau hôm đó, tôi cứ trông cô mãi... Hôm qua, thấy cô đi làm lại, tôi mừng. Hôm nay là hôm cuối cùng tôi ngồi cùng toa với cô. Từ ngày mai, tôi chuyển về làm việc trong Paris, sẽ không đi tàu này nữa. Thứ lỗi cho tôi và hãy bình tâm trở lại. Chào cô nhé.

Rồi Hạnh cũng bình tâm trở lại như bà ấy mong. Nhưng quên bà ấy thì không. Chuyện này, mãi về sau Hạnh mới viết kể lại trong nhật ký.

Chia tay



tranh Lập Ngôn

Tôi bắt đầu bài viết này khi bác sĩ T. nói với tôi qua điện thoại rằng với tình trạng của bố tôi hiện nay thì chị nghĩ là ở nhà tốt hơn. Tôi không biết khi dấu chấm hết được đặt xuống thì bố có trút hơi thở sau chót chưa. Bình oxy đã được chở đến, kiểm chỉnh, đặt ngay đầu giường ngủ. Bác sĩ bệnh viện công nói không qua khỏi Tết tây, giỏi lắm Tết ta. Bác sĩ nhà thương tư nói [dạo tháng mười một năm ngoái] cỡ chừng ba bốn tháng. Bây giờ là tháng ba.

Có thể bố tôi sẽ kịp nhìn thấy tờ báo, trong có bài con gái ông kể chuyện. Ông sẽ cười nhẹ nhẽ mà không cần nghe tôi viết gì. Ông không còn đủ sức để nghe, không còn đủ sức để cười nói, khen chê. Cũng có thể, một người đã đi đến cánh cửa cuối cùng không quan tâm đến bất kỳ kinh nghiệm nào nữa. Để làm gì?

Một ngày sau

Sau nhiều cuộc hội thảo, nội và ngoại, đôi, tam, tứ, ngũ, v.v và tập thể, rút cuộc, mọi người đồng ý đưa bố tôi trở vào bệnh viện. Tài xế taxi là một người tử tế. Anh đồng ý bật máy lạnh cho bố tôi ngồi chờ trong xe trong lúc tôi đi tìm bác sĩ T. và làm thủ tục nhập viện. Anh cũng đồng ý chở chúng tôi thêm một vòng để bố tôi xuống đúng khu chỉ định mà không nhấn đồng hồ. Trong khuôn viên bệnh viện, anh lái chậm, tôi kịp chỉ chị tôi căng tin. Tôi cũng kịp nhìn thấy hàng chữ treo trước một gian phòng ẩn khuất ở sân sau bệnh viện: Nhà Vĩnh Biệt. Chập tối, chị tôi bảo tôi về. Chị đi cùng tôi xuống căng tin mua ít thức ăn. Chúng tôi đi ngược lối ban chiều. Phần lo âu, buồn rầu phần sợ hãi màu chạng vạng trên khoảng sân ít người nhiều cây, chúng tôi đi sát vào nhau. Biết chị còn sợ hơn mình, tôi không nói gì lúc đi ngang Nhà Vĩnh Biệt. Gồng mình bước, im lặng. Im lặng cho đến khi chị bỗng bấu chặt cánh tay tôi, thì thào: zoi zoi!

- Hở? Cái gì?

- Zoi zoi! Zoi zoi đấy!

Chị hất mặt chỉ. Chẳng cần nhìn xa trông rộng, tôi thấy rồi. Lũ dơi. Chúng bay như những nắm đấm đen, không cao không thấp, nhào nhào ngang đầu. Chúng chờ đợi cái gì trước cửa nhà xác?

Hai ngày sau

Tin từ Hoa Kỳ : 3T, tác giả câu thơ ôm em trong tay mà đã nhớ em ngày sắp tới đã từ trần ngày hai mươi hai tháng ba, 2006 lúc 11:00 am tại Minnesota. Chú thích của người báo tin: 3T ra đi kết thúc một thế hệ. Tôi không dấu bố tôi chuyện chết chóc. Tôi muốn ông nhìn nó quen mắt, nghe nó quen tai. Cái gì cũng thế, quen rồi thì không kinh đờm nữa, tôi nghĩ vậy.

Tin buồn về 3T được tôi báo với bố bằng một giọng chính tôi cũng ngạc nhiên. Khi khỏe lại đôi chút, bố tôi viết lên giấy [ông bị bác sĩ cấm nói]: Mày báo hung tin như hỉ sự!

Đọc ông xong, tôi cười hà hà. Ông nhún vai, cười hì hì. May quá, bác sĩ không cấm cười.

Ba ngày sau

Tôi báo hung tin như hỉ sự nhưng khi nhìn cô ý tá lụi kim vào da thịt bố tôi thì tôi khóc. Máu ông theo mũi kim chảy ra ướt đầm drap giường, rơi vãi xuống nền nhà. Tìm mãi không ra mạch, lại nghe tôi xụt xà xụt xịt bên hông, cô đổ quạu, đuổi thẳng: Người nhà đi ra ngoài!

Tôi đi. Đến cuối hành lang thì thấy gió. Năm giờ chiều, trời đã thôi nắng nhưng dầu nắng vẫn đỏ rựng trên hoa quả. Bạn tôi bảo đó là hoa dầu khi tôi tả hình dáng nó cho anh nghe vào hôm sau.

- Đang kể chuyện ông già nằm nhà thương sao lại quẹo qua hoa dầu?

- Đó là một loại hoa tuyệt vời. Tuyệt vời ở cái kiểu nó chết. Khi lìa cành cho điểm đáp cuối cùng là mặt đất, dáng vẻ nó thật ung dung. Đúng là nhẹ tựa lông hồng. Từ già bằng một điệu múa. Nghệ thuật quá!

Nhặt mấy cánh hoa dầu đã nằm xuống, nhẹ nhàng cho vào túi, lòng tôi bớt hoang mang vì hình ảnh lũ dơi đêm trước.

Bốn ngày sau

«Lượng oxy trung bình một người cần để thở là 90. Bác hiện chỉ hơn 40 một chút.» Bác sĩ H. thông báo sau khi có kết quả xét nghiệm và cô lệnh cho y tá tăng mức oxy trong bình từ hai lên năm lít / phút. Viên y tá có bộ mặt và dáng điệu giống hệt Bảo Chung quay sang tôi sau khi đã y lệnh: «Chuyện tui, tui làm xong rồi đó, còn chị, yêu cầu ra khỏi phòng để bệnh nhân có oxy mà thở. Cám ơn ơn ơn.» Tôi chào bố bằng mắt như vẫn làm dạo gần đây dù rất nhiều lúc ông nhắm nghiền, chẳng đáp. Ra hành lang, giờ đại một trang trong cuốn Triết Học Hiện Sinh của thầy Trần Thái Đình.

[...] Cuộc đời của đa số người ta đều mang vẻ tầm thường, buồn nôn; cuộc đời đó là một phóng thể; vì thế cần thiết chúng ta phải tỉnh ngộ, ý thức về giá trị cao quý của nhân vị mình: do đó sinh ra ưu tư; tuy nhiên sống là vươn lên, vươn lên mãi, bởi vì dừng lại là tự đặt mình vào cảnh chết của tinh thần; đàng khác, cuộc đời là một thử thách, đời ta phải sáng suốt để quyết định, tự quyết. Trong tất cả mọi hành động đó, tôi không thể ỷ lại vào người bên cạnh, lấy họ làm gương mẫu: tôi không được làm thế, vì mỗi nhân vị là một độc đáo: thành thử con người tự cảm thấy cô đơn, một mình gánh vác định mệnh của mình, không ai sống thay và chết thay ta được. Chính khi đã ý thức như thế rồi, chúng ta mới thực sự bước sang giai đoạn sống như một nhân vị tự do và tự đảm lấy định mệnh của mình. [...]

Năm ngày sau

«A, bác ăn được rồi!» Đó là câu đầu tiên và duy nhất tôi nói với ông bệnh nhân chung phòng với bố tôi. Khi bố tôi vào, ông đã nằm đó. Suốt bốn ngày qua, không thấy ông ăn. Chỉ uống và rên. Mắt ít mở, khi mở trông hết mắt cá ươn. Hai con mắt đó, bộ ngực lép kẹp thoi thóp đó, bàn chân tù vù đó, môi mép lở loét đó, tiếng rên đau đớn đó khiến tôi lo ngại cho bố. Vấn đề tinh thần. Nhất là khi bố nhìn ông lão rồi hỏi: «Chân bố có sưng không?» «Đâu có!» «Sưng tức là tim có nước. Tôi tới nơi!» «Sưng tức là tim có nước» là lời bác sĩ nói khi vào khám cho cụ mà bố tôi nghe được. «Tôi tới nơi!» là kết luận của bố khi quan sát diện mạo người chia phòng với mình.

Ông cụ ngược mặt nhìn tôi. Trong đôi mắt trắng dã đó bỗng lóe lên chút gì sang sáng. Tôi tưởng tượng chẳng?... Dường như ông cảm động vì tiếng «A» vui mừng của tôi. Tôi có là gì của ông đâu. Ông có tới mười một người con và một đồng cháu. Hết thấy mấy chục mạng ra vào thăm nom. Ông thiếu gì những «Ồi! A!» như thế. Thế mà, thêm một tiếng «A» của người đứng cũng không thừa. Ông cười. Rõ ràng là ông cười.

Sáu ngày sau

«Đồng hồ chỉ đúng một giờ ba mươi phút khi cụ đi. Chết trên tay con trai» Chị tôi tóm tắt tin đêm trước. Tôi khẽ liếc bố, thấy mặt ông tỉnh tỉnh. Chợt nhớ mùi cháo chiều qua. Nhiều hành, rất thơm. Bà y tá già lúc vào phòng phát thuốc cũng công nhận vậy.

Tôi chỉ cái giường trống, «Có dám nằm không?». Chị tôi cười, « Sợ gì!». Nhưng sau đấy chị lại trải chiếu nằm ạch ra sàn ngay dưới chân giường bố. Phía trên chỗ chị nằm là khung cửa sổ nhìn xuống sân trước bệnh viện. Ở đấy có nhiều đóm trắng bay. Không hiểu sao tôi lại nghĩ ông cụ chưa đi xa. Ông vừa nhập bọn vào đàn bướm hồn nhiên kia. Chúng có vẻ hân hoan lắm. Chúng làm người ngắm chúng vui lây. Tôi muốn rủ bố tôi cùng ngắm cảnh tượng này, nhưng ông đã quay mặt vào tường. Tôi hôn bố và chờ ông thức dậy.

Phụ đính I:

Cục cưng Thượng Hải

trích tiểu thuyết Shanghai Baby , Vệ Tuệ

Mạch Nha chuyển ngữ



hình Vệ Tuệ

Cục Cưng Thượng Hải - xâm phạm hứ ký, thổi thả khiêu khích, độc tính cao - vừa chào đời đã bị tịch thu, tiêu hủy không thương tiếc ngay tại quê hương tác giả.

Đề tựa cho cuốn tiểu thuyết, Vệ Tuệ tự nhận đây là một bản tự truyện, trong đó cô mượn hình ảnh Coco, một thiếu nữ sống như thể ngày mai ta không còn thấy nhau kể lại cuộc tình nước - lửa với hai người đàn ông. Một bên là bạn tình Trung Hoa đón đuổi, bắt lượ; bên kia, nhân tình từ trời Tây tới hảo.

Lấy Thượng Hải làm nền, xác thân làm nguyên liệu, Vệ Tuệ sử dụng lối viết trực tuyến, hỏi – đáp tấp lự, cốt muốn phát biểu. Cô đã phát biểu hết sức minh bạch cảm nhận của bản thân về cuộc sống mà cụ thể ở đây là sự phân cân giữa hai giá trị Đông – Tây, kết quả chênh lệch ngay những trang đầu. Trẻ trung, xinh đẹp và biễn trào. Khát sống, khát tình, khát tự do. Càng bị phủ lấp, cô càng muốn chòi nhú, hơn thế nữa, mẫn khai.

Trong một thời gian rất ngắn, Vệ Tuệ chẳng những trở thành hiện tượng quốc gia mà còn được phương Tây kể tên khi liệt kê các nữ văn sỹ trẻ hàng đầu thế giới hôm nay. Cũng bởi, cho đến bây giờ, chưa một nhà văn nào “quậy bạo” như cô tại Hoa Lục. Mà cô nào viết gì lạ lắm! Tâm tình tuổi trẻ ở đâu, bao giờ chẳng thế: thích khám phá, ham bay nhảy. Chỉ có điều, là một thiếu nữ da vàng, nói toẹt ra những điều ấy, kiểu ấy thì chỉ có từ chết đến bị thương.

Lý do: Vệ Tuệ đã biểu cảm vô cùng xác thực thời đại mình đang sống, giữa một lục địa vừa thức giấc, vừa tái khám phá Tây Phương kể từ chiến tranh Nha Phiến. Một thế hệ thanh niên Trung Hoa không còn biết đến cách mạng văn hoá nhưng muốn thoả mãn cơn khát thế giới. Thành công trước hết của Vệ Tuệ là đã ghi lại đời sống đô thị hậu Đặng Tiểu Bình.

Cực Cường Thượng Hải được chuyển ngữ từ bản dịch Pháp văn Shanghai Baby của Cora Whist, Nxb Philippe Piquier.

Mạch Nha

Tương ngộ

Dora bảo: «Sanh con đi!»

Mẹ và Betsy bảo: «Tìm việc phước thiện mà làm, đi giúp người nghèo khó, tận nguyện, không thì giành thời giờ cho các công tác môi sinh ấy». Vẫn biết, việc tốt muốn làm đầy khối ra, cả một thế giới để mà khám phá. Thế nhưng, hiện tại, chỉ có mỗi một chuyện là quan trọng đối với tôi, tìm người tình mới!

Joni Mitchell

Tôi tên Ni Ke, bạn bè gọi là Coco (vì tôi rất mê Coco Chanel, người phụ nữ Pháp lẫy lừng, qua đời ở tuổi chín mươi, thần tượng thứ hai của tôi, sau Henry Miller.)

Mỗi sáng thức dậy, tôi tự hỏi hôm nay sẽ làm gì cho nổi đình nổi đám. Tham vọng duy nhất của tôi, ý nghĩa duy nhất khiến tôi thấy cuộc đời đáng sống: Bay bốc lên giữa bầu trời thành phố và tóe nổ như một quả pháo hoa rực rỡ.

Sống ở Thượng Hải là rất hay. Sương mù, lời ong tiếng ve, cùng với tính tự tôn vĩnh cửu của dân Thượng Hải từ *Thời Vàng Son*^[1] muôn đời bao trùm thành phố. Cái tính khí ấy áp đặt lên tôi, một đứa con gái son trẻ, mẫn cảm và kiêu hãnh. Vừa yêu quý, tôi vừa căm ghét nó.

Gì thì gì, tôi chỉ mới hai mươi lăm. Năm ngoái, vừa cho ra lò một cuốn tiểu thuyết. Lỡ chồng gọng, bù lại cũng câu được ít nhiều danh tiếng (độc giả phái mạnh viết thư và gửi cho những tấm ảnh rất «máu»). Ba tháng trước, tôi bỏ quách chân phóng viên tạp chí để đi làm tiếp viên váy cũn tại quán bar Ludi.

Có một thanh niên to vóc, đẹp người thường hay ghé quán. Ngồi hết sáng này qua sáng nọ, một tách cà phê, đọc, đọc và đọc. Tôi ngắm không sót từng điều bộ, cử chỉ của chàng. Thừa biết được kết độ nhưng hấn không mở lời. Rồi một hôm, tự dưng chia ra mảnh giấy ghi «Yêu em», tên và địa chỉ. Bằng bí quyết gì, chàng trai kém tôi một tuổi này (hấn tuổi Mão) chinh phục được tôi dễ dàng như vậy? Hấn đẹp. Một vẻ đẹp được tác tạo từ chứng chán đời kinh niên và nỗi khát tình mãn tính.

Hai chúng tôi là hai cá thể bề ngoài hoàn toàn tương phản. Tôi, tham vọng bát ngát, sinh lực ngút ngàn, thế gian là quả ngọt trái thơm chỉ mong được cắn cho ngập răng. Hấn, trầm mặc và sâu muộn, nhìn đời như cái bánh rắc thạch tìn, ăn một miếng ngộ độc một miếng. Ấy vậy mà, hai tính cách khác nhau một trời một vực ấy, như hai cực từ trường, lại khiến chúng tôi hút phụt vào nhau. Yêu nhau ngon lành.

Vừa mới quen, Thiên Thiên đã quyết định kể tôi nghe chuyện gia đình. Bà mẹ sống ở Cadix, một thành phố nhỏ tận bên Tây Ban Nha, với một gã đàn ông bản xứ. Bà mở nhà hàng đặc sản, bán tôm hùm và hoành thánh, kiếm được bộn tiền.

Ông bố mất sớm, bất đắc kỳ tử trong một kỳ nghỉ mát ngắn hạn của gia đình bên cái xứ Y Pha Nho ấy. Giấy báo tử ghi: «Nhồi máu cơ tim». Hài cốt được di hương bằng máy bay vận

tải McDonnell, và hình ảnh bà nội đứng chực tại phi trường dưới cái nắng điên người, nhỏ thó, đẫm lệ, kể từ đó không rời khỏi tâm trí anh nữa.

- Với nội, đó là một án mạng. Ba chưa bao giờ đau tim. Và vì mẹ lảng nhãng với người khác nên rõ ràng đó là một vụ mưu sát.

Thiên Thiên cứ chăm chăm khảo tôi:

- Em có tin thế không? Anh chưa bao giờ hiểu được sự thật nó là như thế nào. Có thể nội không sai... Ngặt cái, hàng năm mẹ vẫn đều đặn gửi tiền về, khá lắm, và anh sống bằng số tiền đó.

Anh nhìn tôi, thờ hắt. Tôi bị câu chuyện khác thường của anh cuốn hút. Con người tôi vốn dễ mỉm cười trước những chuyện lâm ly bi đát. Thời còn theo học Hán văn tại đại học Phục Đán, Thượng Hải, tôi muốn trở thành một tiểu thuyết gia chuyên trị truyện tình cảm. Điềm dữ, khúc mắc, ung xơ, đâm chém, sân si, độc dược, điên loạn, trăng sao, từng là những đề tài được tôi xào nấu kỹ lưỡng.

Ấu yếm, tôi đưa mắt ngắm Thiên Thiên, đẹp đẽ dường vậy, mong manh dường vậy... và tôi nghĩ mình đã hiểu vì sao anh bị khủng hoảng.

- Cái bóng tử thần theo thời gian cứ dày mãi lên, mà vách kính phân ngăn hiện tại với quá khứ của anh thì mãi đời trong suốt.

Nghe tôi nói, mắt anh đẫm ướt, hai tay co quắp.

- Anh đã tìm thấy em, quyết định sẽ tin tưởng và chung sống với em. Nhưng cương ơi, đừng chỉ vì tò mò mà sống với anh nhé, anh không thích bị em bỏ rơi quá sớm đâu.

Tôi dọn đến ở với Thiên Thiên, vùng ngoại ô phía tây thành phố.

Căn hộ ba buồng rộng rãi, bài trí giản dị nhưng tiện nghi. Một trường kỷ Ikea bọc vải bày dọc tường. Một dương cầm hiệu Strauss. Bên trên treo bức tranh tự họa - một gương mặt gút nước.

Thú thật, tôi không cảm cái khu này mấy. Đường xá xuống cấp. Hai bên đường, nhà cửa tồi tàn chật hẹp chen chúc nhau, bảng quảng cáo hoen rỉ, rác rưởi hôi thối chất bãi chất đồng, trạm điện thoại mưa xuống nước ngập không thua gì tàu Titanic.

Từ cửa sổ trông ra, chẳng có lấy một bóng cây, không nam thanh nữ tú, chẳng trời xanh, không ngày mai.

Thiên Thiên vẫn nói tương lai là một cuộc mai phục giăng ngay giữa não bộ chúng ta đây. Sau cái chết của ông bố, anh rơi vào tình trạng cảm khẩu hoàn toàn. Dạo ấy, đang học lớp chín, anh quyết định thôi ngang. Lớn lên trong cô đơn, anh sống cứ hư hư vô vô. Bản năng từ khước thế giới bên ngoài, phân nửa đời sống diễn ra trên giường. Đọc sách, xem phim, hút thuốc, trầm tư mặc tưởng về sự sống và cái chết, hư hình và siêu hình, nỗi mạng, chơi *games* và ngủ. Thời giờ còn lại, anh vẽ tranh, đi rong với tôi, ăn uống, mua sắm, lang thang từ thư viện qua cửa hàng băng đĩa, lê la cà phê cà pháo, ra ngân hàng và khi cần thì phóng cái phong bì xanh dương xinh xinh của nhà bưu điện cho bà mẹ.

Anh ít khi đi thăm nội. Nhà nội, dạo anh còn tạm trú, giống cái ổ chuột hôi hám bẩn thỉu. Nội sống toòng teng, côi lòng tan nát, thần xác xạm xịt, thần hồn lơ lửng. Âm ảnh không nguôi bởi cái chết đứa con trai bên Tây Ban Nha. Bao nhiêu năm tháng trôi qua, bà vẫn rúc trong cái hóc bò tổ cũ kỹ ấy, rằm rút khổ đau, không thôi nguyên rửa con dâu, nguyên rửa số phận.

Sáng thứ bảy, trời tuyệt đẹp, nhiệt độ lý tưởng. Tôi trở dậy lúc tám giờ rưỡi đúng. Cạnh bên, Thiên Thiên hé mắt. Hai đứa nhìn nhau, hôn nhau trong thịnh lặng. Nụ hôn bình minh dịu mềm như cá lượn. Đó là thứ chúng tôi trao nhau lúc đầu ngày, cũng là cách thức ái ân duy nhất và... chỉ vậy.

Thiên Thiên bị kẹt đạn trên chiến trường chần gối. Tôi nghĩ ít nhiều do thảm kịch gia đình. Nhớ lần đầu ôm anh và nhận ra vấn nạn, tôi đã thất vọng cùng cực, thậm chí đã tự hỏi liệu có tiếp tục chung sống với anh hay không.

Anh không vào nổi. Cứ cầm chặt nhìn tôi, toàn thân buốt lạnh mồ hôi. Đó là lần đầu tiên trong đời, ở quá tuổi hai mươi, anh động tay vào đàn bà.

Từ đại học, mớ «lý thuyết về Sex» đã ảnh hưởng đến quan niệm sống của tôi, dù bây giờ, với nhiều việc, tôi đã có cái nhìn khác xưa.

Đối với nam giới, tốt máy hay không là vấn đề sống chết. Một tí trục trặc cũng có thể khiến người đàn ông đau khổ không chịu được. Thiên Thiên khóc, tôi khóc. Suốt đêm, hai đứa nằm hôn hít, vuốt xoa, rủ rì rù rì. Tôi đã vội yêu ngay từng mân mê êm ái, từng nụ hôn mềm mại như cà rem tan trên đầu lưỡi ấy. Với anh, lần đầu tiên tôi hiểu nụ hôn tiềm ẩn linh hồn và lóng lánh sắc màu.

Như một chú cá heo bé bỏng, triu mến chân thành, anh chinh phục trái tim tôi hoang đàng chi địa. Các khoản khác, rên la và tột khoái, tự ái và cực điểm, tất thảy, trong thoáng chốc thật không còn quan trọng.

Trong «Đời nhẹ khôn kham»^[2], Milan Kundera nói về tình yêu rất đúng: «Tình yêu không phát sinh từ ham muốn làm tình - ham muốn này nhắm đến chán vụn phụ nữ. Tình yêu chỉ phát sinh từ ham muốn chung giấc - ham muốn ấy chỉ hướng về một phụ nữ duy nhất.»

Tôi không nghĩ có ngày bản thân lâm vào tình cảnh này. Nhưng rồi, những chuyện xảy ra sau đó cùng với sự xuất hiện của một người đàn ông khác trong đời đã giúp tôi ngộ ra.

Chín giờ. Thiên Thiên chui vào bồn tắm. Tôi đốt điếu thuốc đầu ngày và chuẩn bị bữa ăn sáng trong gian bếp nhỏ gồm bánh ngô, sữa và trứng. Bên ngoài, nắng ram vàng phố. Những buổi sáng mùa hè thơ mộng như vậy thơm ngon như kẹo mật. Thư giãn, tôi lắng nghe tiếng nước chảy trong buồng tắm.

- Anh có cùng đến đăng Ludi với em không?

Vừa hỏi, tôi vừa bước vào không gian mù mịt hơi nước kia với bát sữa trên tay. Nhắm mắt, Thiên Thiên quai miệng ngáp, như cá.

- Coco, anh có chuyện này muốn nói, anh thấp giọng.

- Chuyện gì?

Tôi kê bát sữa sát vào môi cho anh hớp một ngụm.

- Em bỏ việc đi.

- Rồi làm gì sống?

- Mình đủ tiền xài mà, em nên ở nhà viết tiểu thuyết hơn là cứ nhọc xác ngoài quán.

Ý tưởng này đã lớn vờn trong đầu Thiên Thiên từ lâu, anh muốn tôi viết được một cuốn truyện khuấy động văn đàn. Ở tiệm sách bây giờ chỉ toàn những cuốn đến lật bìa cũng chẳng buồn. Rất chuyện bịa đặt, chán ốm người.

- Từ từ rồi tính. Em muốn làm ở quán thêm ít lâu nữa. Đó là một chút quan sát. Biết bao nhiêu loại người hay ho ghé qua đó.

- Tùy em, anh làm bằm.

«Tùy em» là câu nói cửa miệng của chàng. Tuy để tôi quyết định, Thiên Thiên không đóng hồ sơ. Hai đứa cùng điể tâm, xong tôi lo sửa soạn. Đóng bộ «Ban Mai Xanh Tươi», tôi chọn rộn tới tới lui lui, cuối cùng quảy chiếc xác da báo, nhỏ rể.

Ngồi trên trường kỷ, với lấy một cuốn sách, Thiên Thiên liếc xéo qua tôi: «Anh sẽ gọi em.»
Thành phố giờ cao điểm. Người, xe đủ loại giao nhập vào nhau. Dòng sông cuộn chảy, cuốn hút vào nó sần sì vô hình cùng vô số bí mật. Mặt trời đỏ lên phố xá, rọi sáng rùng cao ốc nối đất với trời. Tất cả những sáng chế điên loạn của loài người cùng với ba cái trò tầm phào bá láp của đời sống thường nhật giống như hàng hà sa số bụi bặm đọng đưa trong không khí, làm nên mớ đề tài nhảm tẻ của kỹ nguyên công nghiệp.

Tân phố

[...]

Đối với Thiên Thiên, những kẻ không bình thường, những người bị nhốt trong nhà thương điên là đáng kính hơn cả. Xã hội cho họ bất thường vì không hiểu được kiểu thông minh của họ. Cái đẹp duy nhất đáng kể trong mắt anh là cái đẹp liên can đến bệnh não, tuyệt vọng, thậm chí tội lỗi. Anh hay dẫn: Dostoievski động kinh, Van Gogh tự xẻo tai, Dali bất lực, Allen Ginsberg đồng tính, với cả những người bị xem là gián điệp cộng sản được người Mỹ gài vào trong thời chiến tranh lạnh. Và còn, tiểu thư Farmer, mình tinh mần bạc bị cắt mất tiểu não, ngôi sao nhạc pop Ái Nhĩ Lan Gavin Friday với cách trang điểm quái đản, Henry Miller trong những ngày tháng đói nghèo đã phải chực trước cửa nhà hàng xin vét đĩa, tựa cột đèn giữa tay ăn mỳ vé tàu điện ngầm. Tất cả đều là những tuyệt mẫu cuồng công, tràn trề sức sống, đã ra đi như từng đến bên đời.

Đêm mềm.

Tựa vào nhau, hai đứa đổ bộ dọc đại lộ Hòa Hải. Ánh đèn, bóng cây, mái nhà kiểu *gothique* của thương xá Paris - Le Printemps cùng những bước chân uể oải của lũ khách trong trang phục mùa thu tan cả vào trong đêm Thượng Hải. Thành phố ngan ngát hương phù hoa phiếm lệ. Tôi hít thở những làn hương vô hình ấy như đang nhắm nháp thứ rượu được cất bằng châu ngọc. Cố quên đi cảm giác thù ghét cái xã hội kỳ thị người trẻ để đi lút vào lòng phố như con giòi xâm đục sâu tận cái lõi của một quả táo lớn.

Nghĩ vậy thấy lòng hăng hái hẳn lên. Tôi kéo người yêu nhún nhảy ngay trên đường.

- Lại lãng mạn đột xuất rồi, còn dễ sợ hơn một cơn viêm phúc mạc, Thiên Thiên thì thào vào tai tôi.

- Đây là bản Nhàn Du Paris, điệu fox-trot ruột của em đó, tôi thổ lộ, hết sức nghiêm trang.

Khách qua đường kín đáo đưa mắt nhìn chúng tôi.

Hai đứa tà tà đổ bộ về khu Bund. Đúng là một góc Thiên đường. Theo mật lộ, leo hẳn lên mái khách sạn Hoà Bình. (Phải mượn ngã cửa mái buông vệ sinh nữ, luồn theo cầu thang cấp cứu, đã thử nhiều phen, chưa bao giờ bị phát hiện).

Từ đỉnh mái, chúng tôi ngồi ngắm những cao ốc sáng trưng dọc hai bên dòng Hoàng Phố. Ngọc Phương Đông, niềm tự hào Thượng Hải được mệnh danh «Á Châu Đệ Nhất Tháp» trông chẳng khác con cu bằng thép dài ngoằn đang chìa thẳng lên trời, bằng chứng hiển nhiên của một thành phố sùng bái sự truyền giống.

Đây ngọn sóng con phà, đây bãi cỏ xanh u, đây ánh đèn sáng choang, đây công trình tuyệt tác. Thành phố phô bày phần hoa, sản phẩm của nền văn minh vật chất đầy kích thích. Con người thì... sống chết mặc bay. Ông có châu trời vì tai nạn xe cộ, bà có quy tiên do chứng bệnh nan y, bóng phố xa hoa có một không hai kia vẫn cứ tồn tại như vô lượng tinh cầu mãi xoay tròn.

Tôi bỗng thấy mình chẳng qua cũng nhỏ nhoi vô nghĩa như con ong cái kiến. Tuy vậy, ý nghĩ đó không làm hỏng mất cái thú được thượng ngay trên đỉnh toà công thự chứng tích của quá

khứ. Trong tiếng nhạc vắng vắng của nhóm jazzmen già, hai đứa phóng mắt đi khắp xa thành phố. Ở nơi khuất cách, cho nhau tình.

Tôi thích được lơ lả phong phanh, trong đêm, khi ngọn gió Hoàng Phố ẩm ướt lùa ngang da thịt. Con người tôi hình như cũng « hơi » lửng lơ rùng mỡ, thèm khoe thích phơi, khoái dục ham dâm, ưa bày trò chế món. Mà phải chi như thế có thể khiến Thiên Thiên động tình.

- Đừng vậy, anh ngoảnh mặt van ví.

Tôi tiếp tục cởi bỏ áo quần như một vũ nữ thoát y chuyên nghiệp. Da thịt bung từng cánh đài xanh, cảm giác khinh khoái khiến mình bỗng chốc quên hẳn dung nhan, nhân cách, bản sắc mình, tâm thần dồn cả vào việc sáng tạo ra huyền thoại bí ẩn, huyền thoại của một đứa con gái và thằng con trai mà nó yêu thương.

Thằng con trai ngồi tựa lan can, vừa thích thú vừa khổ sở, vừa buồn bã vừa biết ơn. Nó nhìn đứa con gái nhảy múa dưới ánh trăng. Lấp lóa cánh thiên nga, sung mãn sức beo báo. Khi chụm khi chòm, khi tít quay, mỗi xoắn xoay của loài miêu nữ đều toát ra vẻ yêu kiều mang nọc độc, thổi bùng lên cơn hỏa dục cao áp nhất.

- Thử đi, đến đây với em, ôm em đi, thử lại đi anh.

- Không được, không được, thằng con trai rúm người đáp.

- Thế thì em nhảy vào khoảng không nhé? Đứa con gái tay bầu lan can, miệng cười ha hả. Thằng con trai chộp lấy người yêu, hôn hôn hít hít. Thèm muốn tả tơi không lối thoát. Tình yêu tạo phép màu, gây ảo ảnh nơi thịt da không sao đón bắt được, nơi âm thần săn đuổi những linh hồn chiến bại nhưng vẫn tỏ mở reo hò. Tất cả như bụi, ào ào thổi vủ, bốp nghệt hai đứa.

Ba giờ sáng. Tôi nằm co như một cái phôi trên chiếc giường mênh mông mịn. Sát bên, Thiên Thiên ngủ, hay chỉ vờ thế. Căn buồng tĩnh tịch lạ thường. Bức tự họa lơ lửng trên dương cầm. Một gương mặt không chút khiếm khuyết. Làm sao có thể cầm lòng trước một dung diện như thế? Tâm hồn mang nặng tình yêu không thôi cấu cào da thịt.

Nằm cạnh người thương, tôi lại thêm một lần đưa tay lần xuống cửa mình, rồi cất cánh chao bay vào vũng lầy hoan lạc. Tội lỗi và trừng phạt từ đây đeo ám.

Mộng寐

Gái ngoan lên thiên đàng, gái hư hồn phách lạc.

Jim Steinman

Phụ nữ chọn nghề văn thường là để tạo dựng chỗ đứng trong một xã hội do đàn ông cai quản.

Erica Jong

Tôi là ai? Với ba mẹ, một con ranh bất hiếu bất mục (mới lên năm đã nhông ra đường, trên tay cây kẹo mút); Với các thầy cô giáo, các vị sếp và đồng nghiệp cũ, một kẻ tâm thần bất định (riêng mình rành rẽ món mình: Mưa nắng thất thường, xem phim đọc truyện bao giờ cũng đoán trước đoạn kết); Với bọn đàn ông con trai, một nụ xuân xinh (mắt to như mắt mấy đứa con gái trong phim hoạt họa Nhật, cổ dài như Coco Chanel). Còn với chính tôi, tôi chẳng là cái thá gì, dù cho một ngày nào đó, tôi rất có thể sẽ « bị » nổi tiếng.

Cố tôi vẫn nói: «Số phận con người ta cũng như sợi dây điều, một đầu dưới đất, đầu kia trên mây. Dưới này hay trên ấy, chạy trôi không khỏi nắng.» Cụ còn nói: «Đời người, khúc nào đáng sống?»

Cố người nhỏ nhắn, tóc trắng phau, giống như một cuộn chỉ trắng, quanh năm suốt tháng ngồi đong đưa trên ghế đu. Như có tài tiên tri, cụ từng dự báo trận động đất cấp 3 ở Thượng Hải năm 1987. Li kì hơn nữa, cụ báo ngày chết của mình cho gia đình biết ba ngày trước khi mất. Ảnh cụ luôn được treo ở nhà ba mẹ. Mọi người tin có cụ theo phù hộ. Cũng lời cụ, tôi sẽ trở thành một nhà văn tài hoa. Nay Thiên Khôi Thiên Việt, nay Văn Xương Văn Khúc, nay Tam Thai Bát Tọa tam hợp mệnh, bụng dạ đầy chữ, rồi có ngày tên treo đầu bảng.

Ở đại học, tôi thường viết thư cho những người trong mộng. Bao nhiêu đam mê dồn cả vào chữ nghĩa, tôi không tin mình không thành công.

Ở tòa soạn, tôi viết lách theo chỉ đạo. Tình tiết éo le, lời lẽ cầu kỳ, biến hiện thực thành viễn tưởng và ngược lại.

Chừng nhận ra mình đang lãng phí tài năng, tôi bỏ bém công việc dù thù lao rất khá. Thế là hy vọng cuối cùng ba mẹ đặt vào tôi tiêu tan. Phải nói là dạo đó, ba tôi đã phải chọc trời khuấy đất để tôi có được một công việc ngon cơm như thế.

- Mà có còn là đứa con gái do mẹ sinh ra không? Chẳng giương móng thì xù gai. Tại sao cứ phải phức tạp thế nhỉ?

Mẹ tôi người vốn yêu kiều, thanh tú nhưng rồi hao mòn cùng năm tháng, cả đời cứ lo chăm chú ủi áo cho chồng và loay hoay làm sao cho con cái được sung sướng. Bà phản đối quan hệ tình dục trước hôn nhân, không chịu nổi chuyện tôi khoác trên người ba cái thứ áo thun bó sát, không xú chiêng, cốt phô đầu vú.

- Có ngày con sẽ hiểu, điều quan trọng nhất ở đời chính là sự bình ổn. Eileen Chang đã chẳng nói đó sao: «Bình yên là nền tảng đời sống con người.», ba điểm huyết, ông thừa biết tôi mê Eileen (nhà văn Trung Hoa, 1920 – 1995, người gốc Thượng Hải, di dân sang Mỹ).

Ba dạy sử tại đại học. Lỗi lạc, đậm người, thích xì gà, khoái trò chuyện với giới trẻ. Bao giờ ông cũng cưng chiều tôi hết mực. Mới lên ba, tôi đã được ông dạy cách thưởng thức *opéra*, những vở như «Nàng Du Mục». Ông cứ lo, lớn lên, con gái ông sẽ bị mấy thằng cha cà chón làm hại. Ông bảo tôi là báu vật của ông, rằng tôi phải cẩn thận với bọn người khác phái mới được, đừng bao giờ thêm nhỏ lệ vì chúng.

Đáp lời ba, tôi nói: «Ba với con cảm nhận mọi việc không giống nhau. Giữa chúng ta có cái hố cách ngăn to tướng, thôi thì hãy tôn trọng nhau, đừng áp đặt nhau. Đừng tốn nước bọt vô ích. Con năm nay hai mươi lăm và con sẽ trở thành nhà văn, cho dù cái nghề này đã lỗi thời. Con sẽ dồn sức cho văn chương – văn chương thời đại, văn chương thời thượng.»

Gặp Thiên Thiên, tôi quyết định bỏ nhà ra đi. Chuyện động trời.

Mẹ, rụng rời trước lời lẽ con gái, thể như phải đắm giữa mặt, gằn như thét lên:

- Mà chẳng bao giờ biết vâng lời. Thôi muốn làm gì thì làm, đi đâu thì đi cho khuất mắt. Mẹ coi như chưa từng đẻ ra mày...

Ba:

- Con làm mẹ con đau khổ và ba rúng động. Con gái con đứa như vậy, có ngày rồi vỡ mặt. Con từng bảo gia đình thằng đó không giống ai, con từng kể ba nó chết bí hiểm lạ lùng, làm sao con biết được nó có đảng hoàng hay không, có đáng để cho con trông cậy?

- Xin tin tưởng con. Con biết con đang làm gì.

Vừa trả lời ba, tôi vừa thu xếp bàn chải, áo quần, đĩa nhạc và sách vở.

[...]

Đôi tay tôi vung vẩy hất bóng lên khoảng tường trước mặt. Khúc nến cùn dần trên chiếc bàn nhỏ, nơi Thiên Thiên và tôi ngồi chơi ca-rô.

- Bọn người tài giỏi nhưng mang mầm mống phạm pháp trong đầu còn tệ hại hơn chó dại. Chúng có khả năng cướp nhà bằng bằng máy điện toán, phá hủy máy bay và tàu thủy bằng bom điện tử, giết người bằng dao vô hình. Tai họa tày đình cỡ nào chúng cũng chơi được, kể cả việc gieo rắc dịch tả. Nếu như 1999 là năm tận thế, anh bảo đảm với em, cũng là tác phẩm của bọn xuất chúng này.

- Em thua rồi! Anh tới này! Thiên Thiên nghiêm mặt nhắc tôi.

- Trí thông minh và máu điên đều là thiên bẩm, không nên dùng những cái vốn trời cho ấy để tư lợi (tới giờ tôi mở máy). Cũng bởi cứ ham thủ lợi mà những kẻ thông minh mới thường gặp phiền toái hơn các anh đàn. Độ này, không khí đằng Ludi oải quá. Đến nỗi người này chớp mắt kẻ khác cũng nghe! Cứ u u ám ám, tịch mịch tờ mờ làm sao ấy.

- Vậy thì nghĩ quách đi, ở nhà mà viết văn, Thiên Thiên nói với vẻ hài lòng.

Anh luôn phát âm từ «nhà» một cách hết sức tự nhiên. Bốn căn buồng ngập ngụa mùi quá thối, tàn thuốc lá, nước hoa Pháp, rượu bia, bày hầy sách vở, đĩa hát, một góc nhỏ – nơi trôi giạt những mơ màng bất tận, khẩn khẩn bám vào da thịt chúng tôi như lớp sương mù phủ ra từ đám rừng ma thiêng nước độc, một làn hơi vĩnh cửu, không cách gì xua đuổi được. Cái côi mịt mờ này còn tiền định và hiện thực hơn cả căn nhà. Nơi đây không có tình máu mủ ruột rà nhưng từng chứng kiến nhiều dứu dan khăng khít, kết se từ tình yêu, tâm hồn, niềm vui, linh cảm, uy lực quyến rũ, những chuyến đi không đích đến và còn bao nhiêu điều khác nữa.

Về nhà, đã đến lúc phải bắt tay vào việc: Cuốn tiểu thuyết của tôi. Văn chương đem ta đến những đỉnh mơ và khát vọng yêu đương. Ta viết nên những câu chuyện đẹp để toàn hảo. Ta động não đưa ra hàng tá vấn đề, tình tiết, cao trào và hóa giải. Ta vất vả khiêu khích ham mê và, cũng giống như bọn pop-stars càng ngày càng rậm đám, ta ngất ngưỡng trên đài danh vọng, cất giọng đàn ca hát xướng.

Những ý nghĩ trên bồng xâm chiếm đầu óc tôi. Thiên Thiên muốn tôi hứa sẽ gọi Lão Dương ngay ngày mai để xin thôi việc.

- Được thôi.

Bỏ việc, đá ai đó, đánh mất một món đồ, tất cả những thất thoát này đối với tôi chỉ là trò chơi trẻ con, một khi đã nhắm tới một cái đích khác, tôi sẽ luôn giữ được thể công và sức bật.

- Ngay lần đầu nhìn thấy em ở Ludi, anh đã biết em có văn tài, Thiên Thiên tán. Em có cái nhìn phức tạp, một giọng nói đầy xúc cảm, đôi mắt không thôi quan sát khách hàng, hơn nữa, anh có nghe thấy đoạn đối thoại giữa em với đồng nghiệp về thuyết hiện sinh cùng ba cái trò phù thủy.

Tôi khế xiết anh. Những lời lẽ mơn trớn mê hồn đó, chưa có người đàn ông nào biết nói với tôi. Rất nhiều lần, nghe anh nói, nhìn vào mắt môi anh, tôi cảm thấy phần bụng dưới trào lên làn sóng ấm, ướt mềm tại chỗ. Hôn lên trái tai anh, tôi năn nỉ:

- Rồi sao nữa? Anh nói đi, nói nữa cho em nghe đi.

- Rồi sao nữa? ...Em là một con người khó dò. Thế nhưng, có lẽ tất cả các nhà văn đều là nạn nhân của nhân cách đúp... có nghĩa là, không đáng tin cậy.

Kinh ngạc, tôi rời tai Thiên Thiên. «Anh lo ngại chuyện gì?»

Lắc đầu. «Anh yêu em», nói rồi Thiên Thiên ôm lấy tôi, ngả đầu lên vai. Nghe từng sợi mi anh lất lay nơi hẻm cổ, tôi chìm sâu vào âu yếm nhung mềm. Tay trên người nhau, trực diện, chúng tôi nhìn phản ảnh mình trong gương mắt đối, long lanh bóng nước.

Màu da tươi thắm của hai đứa chìm dần vào bóng tối. Thiên Thiên ngủ, người cong chữ S cho tôi rập tôi vào, đầu nặng trĩu. Anh níu lấy tôi, thật lạ, bằng tất cả sự ngoan cố và yếu đuối. Bỗng không, tôi thấy mình có trách nhiệm với anh, đồng thời lại cứ như mơ, vắng xa vời vợi.

[...]

Một đêm, tôi chiêm mộng. Thấy mình trần truồng trong tay một gã đàn ông bịt mắt. Tứ chi quấn quít, quần quại vời bạch tuột. Ôm nhau nháy. Mấy sợi lông tơ vàng óng của bạn tình kích thích tôi đến nổi da gà. Rồi khúc jazz buồn dẫu yêu chấm dứt, tôi tỉnh giấc.

Cảm thấy hơi xấu hổ vì giấc mơ. Rồi thắc mắc. Thiên Thiên linh cảm điều gì vậy? Anh để tâm đến tác phẩm của tôi còn hơn chính tôi lo cho nó. Kể cũng phiền.

Viết lách liệu có là một liều thuốc kích dục mạnh mẽ, khơi dậy những can hệ khó hiểu và hữu hạn trong tình yêu? Liệu nó có là kẻ thừa hành? Một ân hường? Hay ngược hẳn lại... Ai biết được? Trực diện với tất cả những sân si của mình, con người phải lựa chọn. Có khi chọn đúng, có khi không.

Vấn vợ, tôi quay qua, quàng tay ôm Thiên Thiên. Vừa thức, chạm phải da mặt tôi ẩm ướt nhưng anh không hỏi gì, chỉ lẳng lặng lướt tay yêu khắp lối. Chẳng ai bày mà với kỹ thuật kinh người của một kiếm sĩ tài ba, anh đẩy tôi lên mây. Hồn tôi hoa nở. Đừng khóc. Đừng nói chuyện chia lìa, tôi muốn bay, chỉ muốn bay đến tận cùng đỉnh đêm. Đời sống ngắn ngủi đến đau đớn mà những khoảnh khắc tươi đẹp thì vụt một cái đã mất bay mất biến. Ngăn tôi làm gì, để tôi say...

Ngoại nhân

Madonna mời chúng tôi đến dự buổi dạ tiệc hoài niệm mang chủ đề «Hồi sinh đại lộ Joffre». Từ những năm 30, đại lộ Joffre lừng danh, đường Hòa Hải bây giờ, là biểu tượng cho giấc mộng tây phương.

Trong bầu không khí hậu thuộc địa cuối thế kỷ này, con đường gắn liền với những năm tháng vinh thăng tà xườn xám, vinh thăng loại bích chương quảng cáo phô bày các mỹ nhân một thời, vinh thăng xe kéo và nhạc jazz. Nó cuốn hút trở lại sự chú ý của dân chúng như chiếc nơ bướm bướm gắn ngay giữa niềm cảm hoài Thượng Hải.

Thiên Thiên chịu đi cùng tôi dù trong người không mấy phần chán. Vậy đó, hai đứa gần như lúc nào cũng bám dính vào nhau, như đôi song sinh, người này là chiếc bóng kẻ kia.

Tôi diện xườn xám còn anh mặc áo dài cổ truyền, cả hai đều được đặt may vừa khít người. Đang đón thang máy, chúng tôi nghe ai đó ới vẳng từ xa: «Chờ với!». Thiên Thiên giữ cửa thang. Một thằng Tây lực lưỡng sực nức mùi Calvin Klein ba chân bốn cẳng chạy đến.

Ánh sáng xanh xao trong thang máy hắt xuống yếu ớt. Tôi bị o ép giữa hai người đàn ông. Các con số chỉ tầng nhảy từng nấc một. Trong vài giây im ắng, cứ tưởng như mình bị mất trọng lượng. Đưa mắt liếc vợi cái thằng cha đang ngơ ngơ nghếch nghếch kia. Cục kỳ khêu gợi! Điệu bộ dân chơi thứ thiệt.

Cửa thang mở, mùi thuốc lá lẫn với mùi gì nồng nồng như mùi cầm thú đón chúng tôi ngay ngưỡng cửa. Cây sào di động mím cười mời tôi bước ra trước. Cùng Thiên Thiên, tôi đi ngang qua tấm bảng nhựa chỉ đại lộ Joffre, đưa tay vén bức màn nhung nặng chịch. Trước

mặt chúng tôi, cả một biển người muôn màu muôn sắc đang nhảy nhót với thứ nhạc đòi trụ xưa lắc xưa lơ.

Rực rỡ như thủy sinh lấp lánh lân tinh dưới đáy đại dương, Madonna nhào đến mừng chúng tôi, nhấp nhoá hào quang 2000 oát.

- Đến rồi hả, mấy cưng... Trời! Mark, khỏe không? Vừa hỏi, đôi tay Madonna vừa dang rộng đón thằng cha cao ngất đứng phía sau.

- Này, đến cả đây, giới thiệu nhé, Mark từ Berlin, còn đây là Thiên Thiên và Coco, bạn rất thân. Coco là nhà văn đấy.

Mark lịch sự chia tay: «Chào em!». Cánh tay hấn lợp lông, khô, mềm, hay hay. Thiên Thiên chưa chi đã quẳng người lên đệm kỷ, đốt thuốc, mắt nhìn đâu đó ai biết được.

[...]

Mark mấy lần đưa mắt kín đáo nhìn tôi. Sau một thoáng do dự, hấn bước tới mời: «Em muốn nhảy không?» Tôi liếc qua góc ghế. Thiên Thiên đang cầm cúi vẩn thuốc. Trên mình anh lúc nào cũng có một túi ny lông nhỏ đựng vài gam bồ đà. Trước khi chìm đắm vào không gian giam tù đầy nghĩa này lý nọ, bao giờ anh cũng hút những thứ thuốc đó. Tôi thờ dãi, buông: «Đi!».

Chiếc máy hát rè rè phát ra giọng ca vàng của Châu Xuyên với Khúc Ca Bốn Mùa. Giọng hát dù nhỏ nhão vì chất lượng đĩa nhựa tồi tệ vẫn đầy quyến rũ. Hai mắt lim dim, Mark có vẻ thích thú lắm. Còn Thiên Thiên, cuộn mình giữa lòng ghế tổ chảng, cũng đã khép mắt. Rượu đỏ ghém bồ đà, choáng là cái chắc. Anh hấn đã ngủ khò. Anh lúc nào cũng ngủ như một đứa bé giữa những chốn ồn ã nhất, nơi ảo mộng trùng phùng ảo giác.

- Phiêu diêu? Mark bất chợt hỏi tôi bằng thứ tiếng Anh nặng giọng Đức.

- Hờ? ...Tôi ngơ ngác.

Trong bóng tối, cặp mắt hấn sáng rực như mắt thú ẩn giữa lớp lông rậm khiến tôi điếng dại. Hấn diện keng từ đầu tới gót. Với mái tóc chải vừa đủ keo, trông hấn như một chiếc ô mới cáo cạnh. Từ đôi mắt phóng đặng phát ra hấp lực nhân cách, bùng bùng sức sống. Đôi mắt đích thực của một người đàn ông da trắng.

- Ở...đang lo nhìn anh bạn.

- Hình như chàng của em ráo rồi, vừa nói hấn vừa tùm ta tùm tùm.

Tôi thắc mắc:

- *Funny* dữ vậy sao?

- Em chắc câu toàn lắm hả? Hấn vắn ngược.

- Ai mà biết! Làm sao hiểu hết được mình. Tại sao?

- Cách em nhảy làm anh nghĩ vậy.

Mark tỏ rõ hấn là một tay bén nhạy và tự tin. Tôi cười khềnh.

Nhạc chuyển. Chúng tôi đổi qua nhảy fox-trot kiểu jazz. Nhung, lụa, vải hoa, màu xanh đồng phục sinh viên chấp ghép vào nhau, tạo nên bức cổ họa tuyệt mỹ. Chúng tôi bị cuốn dần vào cơn lốc hoan lạc.

Nhạc dứt, mọi người rời sàn nhảy, tôi trở về chỗ cũ, ghé gộ trống không. Thiên Thiên biến đi đâu mất tiêu. Madonna cũng không còn ở đó.

Động

[...]

Con trai của mẹ, con có khỏe không? Trong thư trước, con bảo đang sống với một cô bạn gái nhưng lại không kể gì về cô ấy cả – Thư con viết bao giờ cũng kiệm lời! Luôn vắng tin con – Tuy nhiên, mẹ đoán là con yêu cô ấy lắm. Mẹ biết con mẹ không bao giờ vô cớ gắn bó với ai. Quả là như vậy, cuối cùng, con đã tìm được bạn tình.

...Ngày đầu tháng tới đây, mẹ tái giá, dĩ nhiên với dạng Juan. Sống với nhau đã lâu, dạng và mẹ nghĩ rằng có thể tiếp tục một cách tốt đẹp. Công việc làm ăn ở nhà hàng vẫn rất chạy. Chẳng ai tin được, dạng và mẹ đang tính mở một tiệm ăn ở Thượng Hải, chỉ nay mai đây thôi, bán đặc sản Tây Ban Nha. Mẹ nóng lòng gặp lại con dù không hiểu vì sao con không thích qua Tây Ban Nha và vì sao con lại nghi ngại mẹ. Có cái gì đó ngăn trở hai mẹ con ta, nhưng thời gian trôi nhanh quá, mới đây đã mười năm. Con đã lớn và dù gì đi nữa, vẫn là con trai yêu quý của mẹ.

- Vậy có nghĩa là cuối cùng mẹ anh và anh sắp gặp được nhau rồi. Trong vòng mười năm, cả hai mẹ con đều không tìm cách gặp nhau. Kể cũng lạ, tôi liếc nhìn Thiên Thiên – mặt mày đang tái me tái mét. Em không tưởng tượng ra nổi lần tái ngộ tới đây sẽ như thế nào.

- Anh không muốn mẹ đến Thượng Hải, vừa nói Thiên Thiên vừa ngã người xuống chiếc gối mềm. Anh mở to mắt nhìn lên trần nhà trắng toát, màu trắng hút mắt vào khoảng không bất tận.

[...]

Lá thư thứ hai là của Mark. Trong phong bì có hai thiệp mời với vài chữ đính kèm: *Tối hôm trước, em đã cho anh một ấn tượng vô cùng đặc biệt. Mong gặp lại.*

Tôi huơ hai tấm thiệp trước mặt Thiên Thiên.

- Mình đi xem triển lãm nhé, tên Đức giữ lời hứa đây này.

- Anh không đi. Em đi một mình đi, Thiên Thiên nhắm mắt đáp, rõ ràng không vui.

- Gì kỳ vậy? Anh thích xem triển lãm lắm mà! Tôi ngạc nhiên.

Không sai, Thiên Thiên thường hay quẩy máy ảnh đi đó đi đây xem đủ mọi loại triển lãm, từ tranh ảnh đến tượng, bút họa. Anh đến cả các hội chợ sách, đồ nội thất, xe cộ, cây cảnh, thiết bị công nghiệp... Người ta một sách, còn đây một... hội chợ triển lãm! Anh thích loanh quanh giữa mớ tạp nhạp toàn những thứ quái gở. Đó là cách anh nhìn đời, và như bác sĩ tâm lý Vũ Đại Vệ phân tích, những người hướng nội cũng chính là những kẻ ưa dòm ngó.

- Tôi không thích đến đó, anh đột ngột cắt giọng, mắt nhìn thẳng vào mắt tôi. Rồi anh hỏi bằng một giọng mai mỉa: Chẳng Đức này vẫn quen thói đi o bế bạn gái người khác như vậy đó hả?

Tôi đáp trả, chẳng kém chua cay: « Ừ, anh thấy vậy sao? »

Những tình huống như thế này hiếm khi xảy ra giữa chúng tôi. Khi ngờ vực, mắt Thiên Thiên trở nên lạnh như tiền. Tròng trắng lẩn tròng đen, trông dễ sợ. Tôi phản pháo chỉ bởi tôi bị điểm huyết. Đúng vậy, anh vừa dí tay chỉ trúng nhược điểm tôi.

Lặng im. Thiên Thiên câm như hén, bỏ đi vào buồng bên. Tám lạng anh không ngớt nhắc nhở: «Đừng tưởng tôi ngốc nhé. Các người đã dán vào nhau nháy nhót nguyên đêm, đã thế, hấn lại còn mò tận lên đây.»

Đến lượt tôi nín thinh.

Cuốn

Đến ngày, tôi đi xem triển lãm một mình. Khách tham quan đến viện bảo tàng theo đoàn. Xanh đỏ tím vàng lũ la lũ lượt chuyển dịch dưới những ánh spot phòng tranh. Giàu, nghèo, ốm yếu, khỏe mạnh, nghệ sĩ, vô công rồi nghệ, ta, tây, thôi thì đủ cả. Tôi nhìn thấy Mark trước

một bức tranh mang tên *Chữ U Biến Dạng*. Hấn đứng đó, cường, tráng, tóc hoe vàng. «Hi! Coco!» vừa chào hấn vừa đặt tay lên lưng tôi, hôn kiêu Pháp, ôm kiêu ý, hồ hởi ra mặt.

- Anh bạn em không đến à?

Tôi lắc đầu cười cười, vờ chăm chú xem tranh. Mang mùi nước hoa phương xa trên người, hấn tò tò đi theo tôi như rập bóng. Kiểu cách thản nhiên như không của hấn khiến tôi chột dạ, bọn thợ săn cũng hay có thái độ như thế trước một con mồi lớn. Nghĩ vậy, đâm chột dạ, bao nhiêu tranh ảnh bỗng nhòe nhoẹt sắc màu, hỗn độn đường nét, như một mớ bòng bong. Khách viếng càng lúc càng đông. Hai chúng tôi dính sát vào nhau. Tay hấn, chẳng biết từ lúc nào đã quàng ngang eo ếch. Thình lình, tôi nhìn thấy hai gương mặt rất quen. Đầu kia, ngay bức tranh thứ ba bên trái, Madonna và Dick nổi bật giữa đám đông. Cả hai lộng lẫy như ông hoàng bà chúa. Mắt kính gọng mảnh hợp thời trang, tóc đánh rối đúng kiểu cách... Hết hồn, tôi lẩn ngay vào nhóm người đi ngược chiều. Mark theo tôi bén gót. Bàn tay hấn dán trên hông mà cứ tưởng như gọng kèm bông rầy, cực kỳ nguy hiểm.

Sự xuất hiện bất ngờ của đôi trai gái gợi tình kia đột ngột khơi dậy trong tôi thèm muốn được nhảy dù. Đã hấn, dây dù em quàng sẵn từ khuya.

- Hình như Madonna với cha bồ kia, Mark nói, kèm theo nụ cười ám muội nhưng quyến rũ.

- Thấy rồi! Đông thôi! Tôi bật đèn xanh, không chút lập lờ.

Trống lệnh chưa dứt, quân tướng đã ào ào xung trận. Như tên đạo chích chính cống đang thụt két, hấn lôi tôi ra khỏi viện bảo tàng, quẳng xoạch vào trong chiếc Buick. Quá phê vì cử chỉ thô bạo, tôi sút dây cương.

Giá như lúc đó, còn làm chủ được mình, tôi nên lánh xa hấn ra, chuồn khỏi chiếc Buick bóng nhoáng. Sự việc chắc sẽ diễn ra khác đi. Nhưng tôi đã không giữ gìn, mà thật ra tôi có định giữ gìn cái quái gì đâu. Hai mươi lăm tuổi đời, miễn bảo trọng. Lời Dali: Nên hay không, con người chưa bao giờ chùng tay trước bất cứ điều gì.

Trợn mắt nhìn thẳng đàn ông đang đáp dần xuống mình, tôi phát giác căn hộ thành thang u ất chứa đựng nhiều món đồ vô danh này phảng phất dị hương.

Hấn hôn môi tôi xong ngẩng đầu cười:

- Uống chút gì nhé?

Như con nít, tôi gật lia lịa. Thân lạnh, môi buốt, làm một ly cho dễ chịu. Có rượu hâm, tôi sẽ nồng nàn.

Hấn rời giường, trần như nhộng, tưới tử rượu lấp lánh gương, lôi ra chai rum, rót đầy hai ly.

Cạnh tử rượu dựng dàn máy hát. Mark dứt đĩa vào máy, và tôi nhận ra ngay những khúc nhạc của Tô Châu. Một nữ nghệ sỹ không mấy nổi danh, hát thứ nhạc bằng tiếng địa phương êm êm. Tôi nghe lời không ra nhưng lòng thấy lâng lâng kỳ lạ.

Hấn trờ tới. «Thích không?» Thấy tôi ngập ngừng, hấn trao ly rượu: « Không có gì tuyệt hơn là làm tình với thứ nhạc huyền bí này. » Tôi mắc nghẹn, ho sặc sụa. Hấn vuốt lưng cho. Một thoáng buồn phớt ngang nụ cười đàng điếm.

Thêm một nụ hôn mượt mà khai vị. Chẳng nóng nẩy, không vội vàng, thứ từ tốn làm tăng cường độ cơn thèm. Lông Mark mịn màng, lấp lánh như muôn ngàn sợi nắng li ti âu yếm nhấm nháp tôi. Chiếc lưới đầm địa rượu rà nghịch cặp chồi hồng rồi từ từ nam hạ... Cái đầm do rượu mang đến pha với hơi ấm mềm mại của lưới đẩy tôi ra khơi. Dâm thủy trào, mũi thuyền lướt tới. Súng ống đại cổ, đau.

- ĐỪNG! ĐỪNG! Không được đâu! Tôi hết.

Hấn cứ tiếp tục không thương tiếc, buốt nhói đong đưa, tròn trà tròn trà. Tôi mở mắt nhìn hấn, nửa căm thù nửa mê mẩn. Thân thể hấn lửa lò khoe trọn màu da ngà nắng dội, càng nhìn càng hứng. Tôi thả trí tưởng tượng đi rong, thấy trước mặt mình là thằng Nhật-nhĩ-man mắt xanh hung dữ trong bộ quân phục quốc xã, áo da, giày ống. Phảng phất có tí thể mà da thịt đã căng nông lên. Chợt nhớ Sylvia Plath, nhà thơ, tự sát bằng cách dứt đầu vào lò nướng:

*Đàn bà cứ hay mê phát xít
Thích phải đòn, thích bạo, thích thô
Bạo thô như tim ẩn trong mình*

Khép mi, lắng nghe Mark rên. Hấn phun ra hai ba câu nhặng nhít gì đấy bằng tiếng Đức, hồ như tôi đã nghe qua trong những giấc mơ của mình. Trúng tâm điểm. Tôi như chết rồi, thảm nhũ bây giờ thây kệ, hấn muốn bao nhiêu thì bấy nhiêu. Tới. Kết quả của trận cày bao sân và một lượng bạo dâm vừa đủ. Tiếng tôi rống thét.

Hấn nằm vật ra, đầu đê cả lên tóc tôi. Phô thân giữa gối chần, chúng tôi làm một điều. Khỏi phải đúng lúc khóa lấp khoảng trống phía trước, cho chúng tôi khỏi phải nói năng gì. Có những lúc như vậy, chẳng thiết động tịnh, chỉ muốn được lẩn trốn sau bức bình phong tĩnh lặng – hàng rào bảo an.

- Sao em? Từ trong khói, tiếng nói hấn ló ra, mong manh, đơn điệu.

Ghì quần. Áp vào nhau, hai đũa như cặp chìa khóa si tình, tỏa ra thứ ánh sáng kim loại băng lạnh. Đôi tay to kền của Mark ngời ngời trên đôi ngực tôi.

Kiệt sức, tôi cất tiếng:

- Em muốn về.

Hôn lên trái tai tôi, hấn bảo:

- Để anh đưa đi.

- Khỏi. Em tự lo được, giọng tôi yếu ớt nhưng cương quyết.

Thế nhưng, lúc mặc quần áo, lòng tôi tan tác như súp đổ tới nơi. Sốt hấp và tột đỉnh đều đã đủ mặt. Hết phim, khán giả lần lượt ra về, bỏ lại sau lưng tiếng ghé va vập. Tiếng chân đi, tiếng ho khàn. Bao nhiêu nhân vật, tình tiết, âm giai đã biến mất khỏi màn ảnh. Gương mặt Thiên Thiên hiện lên ám ảnh, tôi chẳng cách gì lý giải được.

Không thềm để ý đến tên kia (cũng đang cùng động tác), tôi lo tròn đồ thật nhanh. Cái tướng đàn ông lúc mặc vào bao giờ trông cũng xấu hơn khi cởi ra. Tôi chắc các bà các cô đều công nhận như vậy.

«Lần đầu cũng là lần cuối.» Tôi tự nhủ dù không tự tin lắm. Cái kiểu hứa hão thế này chỉ có giá trị tức thời. Dốc hết can đảm, tôi rời bỏ căn hộ xinh đẹp đầy quyến rũ. Sau cửa kính tắc xi, Mark ra dấu cho tôi, ý bảo sẽ phôn. Tôi cười nhếch. «Biết đâu đấy...» Chiếc xe lao đi như đào thoát.

Quên không đem theo tấm gương nhỏ, tôi soi tạm vào kính xe. Mặt mũi kỳ quặc, sượng sùng chõng chõ. Nặng câu đầu tiên sẽ nói với Thiên Thiên. «Buổi triển lãm không đến nổi nào. Em gặp nhiều người lắm. Có cả Mark, đương nhiên...»

Đàn bà bẩm sinh điêu toa, hướng hồ chi những lúc đang hai tay bắt cá. Tình huống càng phức tạp, xảo trá càng tinh vi. Chưa biết nói đã biết đối cơ mà. Thuở bé, có lần đánh vỡ chiếc bình cổ đất tiền, tôi đổ ngay cho con mèo.

Khổ nỗi, tôi lại không tài nào phét lác trước đôi mắt trong ngần của Thiên Thiên. Phải làm sao đây?

Sải chân dọc hành lang tắm tối. Mùi hành phi và thịt ram bốc lên thơm lừng từ bếp nhà hàng xóm. Đã là giờ cơm chiều. Mở cửa, bật đèn, kinh ngạc. Thiên Thiên không có ở nhà. Chẳng một chữ để lại trên bàn.

Ngồi phịch xuống trường kỷ. Đưa mắt nhìn manh quần thun đen rũ dài theo cặp giò thon thõn. Có sợi tóc xoăn vàng sót trên gối trái. Tóc Đức. Lóng lánh lẻ loi. Lại nhớ Mark, lúc ấy, đầu hấn từ từ cúi xuống, sà lên ngực... Hỏa thiêu sợi tóc bằng đầu thuốc. Còn lại nhúm tro

tàn. Mệt nhoài. Con đại hồng thủy tàn khốc có sức càn quét cả địa cầu vừa cuốn phứa tôi đi. Bây giờ là bình yên, bây giờ là điềm lặng. Ngã người ra ghế, hai tay chắp lên ngực như nữ tu đang cầu nguyện hay thi thể đã vào cõi vĩnh hằng. Tôi ngủ thiếp.

Bay

Tôi không có ý định làm hiền nội.
Elizabeth Taylor

[...]

Lập thu. Khí trời khô mát, thoang thoảng mùi xăng và thuốc lá. Bên xuất bản gọi điện hỏi:

- Viết tới đâu rồi?
- Triển vọng lắm. Có lẽ em cần một dịch vụ, chị ạ.
- Dịch vụ gì đây?
- Một dịch vụ có thể giúp em thực hiện mơ ước và tránh tình trạng tác phẩm bị phăng teo như lần trước.
- Nói rõ hơn xem nào.
- Mơ ước của em cũng chính là mơ ước của những phụ nữ thông minh và tham vọng thời nay. Cuốn tiểu thuyết mới này, em viết là viết cho họ. Phải tổ chức một vòng quảng bá toàn quốc. Em sẽ xuất hiện trong trang phục đen hở hang, đeo mặt nạ cổ quái. Sách thì xé vụn ra, rải khắp mặt đất và nhân quần sẽ dẫm đạp lên đó trong một vũ điệu cuồng nhiệt.
- Trời đất! Khùng gì khùng dữ vậy cô em!
- Khả thi mà chị... tôi đáp để phản đối tiếng cười chị ta.

Thế giới văn chương thật ra chẳng có gì đẹp đẽ cả. Nó cũng giống như thế giới võ lâm của Kim Dung. Tốt, xấu đủ cả. Bọn người chọn con đường cầm cân nảy mực, khoác cái vẻ bề trên, lại là những kẻ tổ người không nương tay.

- ...Chỉ cần có tiền và có tài.

- Thôi được. Sắp tới có một buổi sinh hoạt văn học. Trong số người đến dự, có một cô bé lớn hơn em một chút, cô nàng lấy một nhà phê bình nổi tiếng và tận dụng triệt để từng sợi tóc vãi trên sàn nhà của lão phu quân để lấy hứng sáng tác. Không phải thứ vừa. Em nên đến dự. Biết đâu có lợi.

Nói rồi, chị ta cho tôi tên nhà hàng và bảo chị sẽ rán đến.

Tôi rủ Thiên Thiên cùng đi nhưng chàng giả điếc. Phải nói là Thiên kinh đám văn sĩ.

Loay hoay vất óc chọn trang phục. Trong tủ áo của tôi có hai loại quần áo. Loại thứ nhất trai gái gì bận cũng được, thùng thình, màu nhũ, mặc vào trông như vừa bước ra từ một bức tranh thời trung cổ. Loại thứ hai bó sát người, hơi điệu dàng, kiểu các vai *James Bond girls* thường diện. Bốc thăm, chọn 007.

Quét một lớp son tím, đi màu mắt cùng tông. Thêm cái xác da báo, thế là hoàn hảo, tôi biến thành cô híp pi của thập niên 60 - thứ thời trang đang rộ lên ầm ĩ trong một vài giới tại Thượng Hải lúc này.

Thằng cha tài xế tắc xi chở tôi đi lòng vòng lèo vèo. Chả mới vô nghề có mấy hôm nên hể sai một ly, đi luôn một dặm. Quanh quẩn một hồi lại trở về chỗ cũ. Bản thân tôi đường hướng cũng chẳng hơn ai, thế là chỉ biết ngoác mồm hét inh ỏi. Rút cuộc cả hai cùng phát cáu. Nhìn cái công tơ cứ nhảy số liên tục, tôi dọa: «Tôi sẽ kiện chú.» Im re. Tôi lớn tiếng hơn:

- Chú đang làm tổn hại quyền lợi khách hàng.
- Được rồi, chị Hai, bắt quá tôi không tính tiền chị.
- Ê, dừng lại đây đi!

Chúng tôi vừa chạy ngang một dãy đèn đuốc và cửa kiếng trông rất quen, đằng sau các ô cửa ấy thấp thoáng những mái đầu vàng óng.

- Ủ, chỗ này. Cho tôi xuống đây.

Thấy cái ngữ này khó lòng mò ra nơi mình cần đến, tôi đổi ý, hủy bỏ cuộc họp với đám nhà văn. Thôi thì đi vui vẻ đằng bar của Kenny một tí, quán AD (Âm Dương).

Quán AD có hai tầng. Xuôi hết cầu thang là xuống tới vũ trường ở tầng hầm. Không khí sôi nổi. Một hoà quyện tuyệt vời của hơi men, nước dãi, nước hoa, đồ la và xác thịt. Cứ ngỡ như đang ở Broadway. Tôi nhận ra Christophe Lee, anh chàng DJ người Hồng Kông mà tôi rất mến mộ. Đang bận tay xào đĩa, trông thấy tôi, hấn nhấn cái mặt diều.

Đến đây là để nghe house, trip-hop, techno-danse cho máu sôi da bỏng, cho thịt xẻ xương phanh. Đã đời cơm nguội! Giây phút ngập ngập lẫn sâu giữa chảo người cuồng nhiệt, đại não tiểu não gì cũng đều như như rúng động, chính là giây phút tuyệt kỳ thú ở đời.

Trong cái động này, nhan nhản những anh tây mắt xanh mũi lõ và các em xăm phô bày nào rốn nào tóc – mái tóc huyền phương đông, cốt để chài khách. Tất cả các em - yuppies^[3] quốc tế hay thiếu nữ con nhà lành, có bằng cấp lặn lặn hấn hấn - đều có vẻ thập thành. Có cô thậm chí từng du học nước ngoài, tự lái xe hơi riêng và giữ vai trò quản lý trong các hãng sô. Các cô là tinh hoa của nữ giới Thượng Hải bao gồm tám triệu công dân. Trên sàn nhảy, cô nào cũng có vẻ đáng đáng ngờ như cô nấy. Bên trong những cái đầu đó, chứa gì?

Trong số, hẳn không thiếu gái làng chơi chuyên nghiệp quốc tế. Có thể nhận diện các em này qua mái tóc siêu dài (bọn ngoại quỹ một khi đã nếm qua mùi Nhất Dạ Đế Vương thường kháo nhau về những mái tóc này). Loại gái này thường thạo vài ba câu tiếng Anh như *one hundred for hand job, two hundreds for blow job, three hundreds for quickie, five hundreds for one night* (xào khô một trăm, xào ướt hai trăm, ăn xối ba trăm, bao đêm năm trăm). Hễ nhắm được đối tượng rồi, các em ưỡn lười liếm môi, cực kỳ khiêu gợi (cứ như đang xem một cuốn phim ăn khách mang tên Những Bờ Môi Trung Hoa, kể về các cuộc phiêu lưu tình ái của đám khách phương Tây trong hàng hà sa số những quán bar tại Thượng Hải. Mới đầu vô là cận cảnh lười trườn trên môi, môi bầy món: mọng, thanh, thâm, bạc, đỏ, tím, bôi trét thứ sản phẩm rẻ tiền hay tô điểm bằng Lancôme, CD... Để cho đàn lũ các chị em Thượng Hải mỹ miều ta thủ vai, bảo đảm ăn đứt *Chinese Box* của Hollywood với Cung Lợi và Jeremy Irons, lọt vào 15 phim top).

[...]

Không còn biết mình đang ở đâu nữa. Mùi bồ đà (hay xì gà) nồng nặc tràn ngập khắp nơi đã tìm được chỗ bám trên vùng tóc tôi, bên phải, phía dưới. Chưa chi, bằng lối nhảy của mình, tôi đã lôi kéo được sự chú ý của ít nhất một anh trai. Uốn uốn éo éo, như ái phi ở chốn cấm cung hay Méduse - con nữ quái đầu xù tóc rắn. Bọn đàn ông đâu đó trong đời cũng có lúc mơ được làm tình với quý cái, xong, để mặc cho nó hủy hoại mình đi. Chẳng có đấy sao, giống bọ cạp cái mang nọc độc, sau trận mây mưa, không nương tay tàn sát bạn tình?

Rồn tôi xỏ khoen bạc lấp lánh, trong ánh sáng dịu êm, trông như một bông hoa độc hại mọc trên thân xác. Bàn tay ai đó vừa đặt lên người tôi, khoảng eo trần. Ai, đối với tôi, giờ khắc này không quan trọng. Vui vẻ tươi cười, tôi quay lại. Mark! Là Mark, măng mơn mòi mọc, bằng xương bằng thịt!

Hấn chồm tới, dí mặt vào mặt. Hơi thở hôi hổi phà theo nhịp nhạc. Kiểu này chắc đã vào mấy ly James-Bond rồi. Không nghe rõ hẳn nói gì nhưng tôi hiểu hẳn thèm mình, tại đây, ngay lập tức. Tôi nhìn hẳn, hơi bối rối.

- Ở đây? Như ... vậy?

Chúng tôi vào buồng vệ sinh nữ ở lầu một. Dơ hầy. Tiếng nhạc giờ chỉ còn văng vẳng. Cơ thể tôi từ từ hạ nhiệt. Mắt mở không ra, vẫn cố chặn được bàn tay Mark lại. Cát giọng đáy mò của một kẻ mộng du, tôi hỏi hấn:

- Làm gì vậy?

- Làm tình.

Không có câu trả lời nào hay hơn. Mặt hấn không lộ chút tà ý. Ngược lại, đôi mắt xanh đầy vẻ chân thành đang phát ra những làn sóng êm ái như điệu nhạc *Thiên Nga* của Saint-Saens. Chỉ có Trời mới hiểu, cách gì, trong cái cầu tiêu công cộng hôi rình, hai con người này lại có thể chết thèm nhau đến thế.

- Bẩn thỉu quá! Cứ như đầu đường xó chợ... như bọn tử tù chính hiệu không bằng... tôi lâu bầu.

- Ít ra, bọn công an không mò vào tận đây. Tin anh đi, chỗ này là nhất.

Hết một tên vô lại đang mót tháo, hấn ép tôi vào tường, giờ váy. Cởi xoẹt cái quần lót CK của tôi ra, vò viên, nhét vào túi quần sau của hấn, nhắc bổng tôi lên, đéch thềm nói tiếng nào, xuống cối, chuẩn xác đẹp mắt. Tôi chẳng thấy gì hơn ngoài cảm giác đang ngồi phải lửa, chết bỏng, nguy hiểm.

- Đồ chó! Tôi văng tục không kèm giữ, thả tao xuống ngay! Không ra làm sao cả! Thấy mình giống con khỉ cái đang bị trưng mẩu trên tường.

Mark nhìn tôi xấu hổ, hùng hực nhưng miệng vẫn ngậm tăm. Chúng tôi đổi tư thế. Hấn ngồi xuống bàn cầu, tôi cưỡi lên trên. Tha hồ xoay chuyển, cốt sao lái được vào nhạ địa. Có người gõ cửa. Bên trong, đôi trai gái dâm vẫn chưa xong chuyện.

Khoái cảm tột đỉnh tiêu phèo, trong tôi chỉ còn lo sợ và khó chịu. Nhưng rồi một đợt kích mới lại đến, đẩy chúng tôi lên tít cao, dữ dội hơn khi nãy mặc cái mùi buồn nôn và tư thế bất tiện. Đột ngột, hấn đẩy tôi ra, giựt cầu. Một đồng phân trôi theo dòng nước xoáy.

Tôi khóc òa. Tất cả vượt quá sức chịu đựng, tôi đâm hoang mang. Mình chẳng bèn gót bọn con gái lành nghề dưới kia. Chúng nó ít ra còn có lương tâm nghề nghiệp chính cống và cứ việc phây phây hành nghề. Còn mình, khi không rơi vào một tình cảnh hết sức chật vật, buộc mình phải tự dữ dội đấu đá với chính mình. Kinh khủng hơn nữa, trong suốt quá trình, tôi vẫn liên tục động não rặn chữ nạn câu. Không dám đối diện với bóng hình mình trong tấm gương WC mờ xin nữa. Có cái gì đó lại vừa tuột chảy khỏi tôi. Lũ đen.

Mark dang tay.

- Tha lỗi cho anh! *Sorry, sorry...* rồi ra rồi rít, hấn vừa xin lỗi vừa ôm ghì lấy tôi như đang ôm một hài nhi chết yếu. Kết quả, tôi càng khó chịu hơn.

Rút mình ra khỏi Mark, tôi lấy lại cái quần lót trong túi quần hấn, xỏ vào, xong kéo váy lại cho thẳng thớm.

- Anh không hiếp tôi. Chẳng ai hiếp tôi được. Cho nên câm đi. Đừng có «*Sorry Sorry*» như thế, tục lắm. Tôi khóc vì thấy mình gớm ghiếc quá. Tôi cần khóc, hiểu không?

- Nhưng em đâu có xấu, Mark nói, nghiêm chỉnh đúng vẻ Đức. Tôi phá ra cười.

- Ý em muốn nói là tới ngày tận số, chắc em sẽ chết chẳng yên lành. Bởi em chỉ là một con bé hư thân mất nết, mà lại thích mình như vậy mới chết chứ. Ngặt, trời cao kia không ưa thứ đàn bà con gái như thế.

Lảm nhảm một hơi, tôi lại khóc.

- Không đâu, không đâu, em yêu, em không biết được anh trân trọng em đến mức nào. Thật mà Coco, càng ngày anh càng quý em.

Ánh mắt Mark da diết. Dưới ánh sáng của nhà cầu, sự dịu dàng vô bờ bến ấy hoá thành nỗi buồn vô tận. Chúng tôi xiết lấy nhau và, lại lên cơn.

Có người gõ cửa. Rõ cái. Tôi sợ xanh mặt. Mark ra dấu bảo im rồi hôn tôi, tỉnh bơ. Tiếng chân bỏ đi xa dần. Tôi đẩy hẳn ra.

- Đừng gặp nhau nữa.

- Hữu duyên tương ngộ. Em thừa biết, Thượng Hải chẳng lớn gì.

Chúng tôi gấp rút ra khỏi nhà cầu.

- Em muốn về, tôi hướng thẳng ra cửa.

Hắn đòi đi theo nhưng bị từ chối thẳng thừng.

- Thôi được, Mark vậy tắc xi.

Hắn rút ví lấy ra một tờ, đưa cho người tài xế. Mặc kệ hắn muốn làm gì thì làm, tôi chui tọt vào xe.

[...]

Thiên Thiên không ngủ. Ngồi lún trên trường kỷ với con mèo Pelote, thép giấy trên tay, anh đang viết một lá thư dài cho bà mẹ bên Tây Ban Nha. Tôi ngồi xuống bên anh, Pelote chuồn lẹ. Đột nhiên, Thiên ngẩng đầu, quét mắt qua tôi. Thất tim. Anh đã đánh hơi ra mùi thẳng tây? Mồ hôi Mark hơi bốc, thoang thoang thôi nhưng đủ đượm để cho tôi chết mê chết mệt. Không chịu nổi cái nhìn hóa đá của Thiên Thiên, tôi đứng dậy, bồn chồn, trực chỉ nhà tắm. Anh tiếp tục viết thư.

Nước nóng xả tràn. Hơi nước tấp dãn từng mảng gương. Tôi không nhìn thấy ảnh hình tôi nữa. Lấy hơi, hụp sâu vào dòng ấm cuộn khói, thư giãn. Mỗi khi thấy bất an, tôi luôn tìm vào trốn trong bồn nước ấm. Lũ tóc xòa ra như bông súng đen trôi trên mặt nước, những giây phút tuyệt diệu nhất về đây trong ký ức.

[...]

Duỗi chân. Nhớ về tuổi thơ tựa như đang quan sát từ xa một đời kiếp khác. Ngoài nỗi dịu êm lan toả, tất cả dường như không thực.

Cửa mở. Thiên Thiên bước vào, mắt đỏ ngầu. Anh bước tới ngồi xổm cạnh bồn tắm.

- Xong thư rồi hờ? Tôi nhỏ nhỏ, còn anh chỉ lặng thinh tim đập mắt tôi.

- Ủ. Anh khuyên mẹ nên rút lại ý định mở nhà hàng ở Thượng Hải. Nội thì bảo mẹ về đúng lúc lắm, nội đang chờ tính sổ với mẹ... Anh không thích gặp lại mẹ ở đây, chỉ muốn một thân một mình tự xoay sở cho tới chết...

Giọng Thiên nào nuốt, dứt lời, anh khóc.

- Coco, dù cho có chuyện gì xảy ra đi nữa, đừng bao giờ hươu vượn với anh. Thiên nhìn thẳng vào mắt tôi. Lưỡi lam vô hình lạng rạch lớp hồng bì bao quanh trái tim. Cảm lạnh, dày đặc và đáng sợ, lan tràn như máu chảy. Phải đối diện với một tình yêu vô vọng, người ta chỉ còn cách chúi nhủi xuống tận đáy ước mơ, ẩn núp sau bức tường đối gian kiên cố.

- Em yêu anh, nói rồi, tôi ôm Thiên.

Nhắm mắt, lệ rơi vào bồn tắm. Nước mỗi lúc một nóng, mỗi lúc một đục, y hệt chảo máu đang hừng lầy tất cả những nức nở cùng hãi sợ của hai đứa.

Đêm đó, tôi thề không bao giờ hé môi với Thiên Thiên về Mark và những người khác. Tuyệt đối không tiết lộ gì hết. Tôi không muốn Thiên chết vì những hẹn hò trắng hoa kia, không muốn anh chết bởi tôi.

Chú thích của dịch giả:

^[1] *Thời Vàng Son: Belle Epoque – những năm Châu Âu thịnh vượng đầu thế kỷ 20.*

^[2] *L'insoutenable Légèreté de l'être của nhà văn gốc Tiệp Milan Kundera – Tựa «Đời nhẹ khôn kham», dùng lại của dịch giả Trịnh Y Thư.*

^[3] *Yuppies: Young Urban Professionals – Thanh niên sống ở thành phố lớn, hiện đại, có bằng cấp cao, kiếm bộn, tiêu hoang.*

Phụ đính II:



Phỏng Vấn nhà văn Cổ Ngự Mạch Nha

Văn Nghệ Ngàn Phương: Mến chào anh Cổ Ngự (CN). Nhân dịp xuân về, xin mến chúc anh và gia đình một năm mới an khang như ý. Được biết anh hiện sống và làm việc trong ngành điện toán tại Paris và vùng phụ cận. Ngoài ra anh còn viết văn, làm thơ và soạn nhạc. Xin anh cho biết cái nào đến trước với anh, âm nhạc, cây viết hay chiếc máy điện toán ?

Cổ Ngự: Trước tiên, tôi xin cảm ơn VNNP đã cho tôi cơ hội được trò chuyện với độc giả. Nhân dịp đầu năm, xin kính chúc ban biên tập VNNP và quý độc giả một năm Nhâm Ngọ nhiều dịch chuyển, thay đổi trong chiều hướng thuận lợi, cùng bình an và may mắn. Bây giờ, tôi xin trả lời vào câu hỏi Sau khi ' bị ' học cầm bút và cầm đuũa, tôi đã mê dùng bút chì và cọ để vẽ từ bé (mãi đến năm học tú tài vẫn còn ôm mộng trở thành kiến trúc sư). Về sau, thời trung học, tập mandoline, rồi guitare, thử sáng tác nhạc, làm thơ đến khi sang Pháp, năm hai mươi sáu tuổi, tôi mới bắt đầu viết truyện ngắn đầu tiên, vài năm sau nữa mới bắt đầu kiếm sống bằng nghề điện toán.

VNNP: Xin anh giới thiệu thêm về mình với độc giả VNNP, những sở thích của anh khi rảnh rỗi, Choisy-le-Roi và những bài thơ, những truyện ngắn chẳng hạn.

CN: Hiện giờ, rảnh rỗi một chút là tôi... ngủ, bù cho những đêm thức nghe con ' hát opéra ' vì đang tuổi mọc răng ! Lúc trước, có được chút thì giờ, tôi đi bơi, hoặc xách máy ảnh lang thang trong Paris, vừa săn hình vừa tìm ý, vừa giúp đầu óc thư giãn. Nếu trời xấu, tôi soạn tem, đọc sách hoặc nghe nhạc. Khi nào cả hai cùng rảnh, vợ chồng rủ nhau đi xem phim hay vào viện bảo tàng ngắm tranh, ngắm tư.ng. Chúng tôi, cùng một số bạn bè, còn hoạt động trong Thư viện Diên Hồng, phụ trách việc cho độc giả mượn sách báo vào cuối tuần, thỉnh thoảng cũng có tổ chức những chương trình gặp gỡ tác giả - độc giả, giới thiệu ca khúc mới, sinh hoạt thiếu nhi Hiện TVDH đang chuẩn bị chương trình giới thiệu 2 CD ' Minh Hoạ Kiều' với phần dẫn giải của bác Phạm Duy vào đầu tháng 04 sắp tới tại Paris... *Mạch Nha* (*) & tôi hiện đang ở Choisy-le-Roi, ngoại ô phía đông nam của Paris, cách quận 13 (chinatown) của Paris chừng 20 phút xe hơi và cách trung tâm Paris chừng nửa giờ lái xe Chúng tôi ở bên bờ sông Seine, tận lâu bầy, nên nhìn cảnh thì thích, nhưng gặp mùa bão, nghe gió rít cũng khiếp lắm !

VNNP: Độc giả VNNP không lạ gì với những bài thơ trữ tình của Cổ Ngự Thơ của anh bình thản hơn là khắc khoải trong tình yêu, đó có phải vì thơ xuất phát từ một trái tim bình yên, yêu cuộc sống không thừa anh ?

CN: Đã có nhiều người nói với tôi điều này. Đúng là tôi ít làm thơ 'thất tình', nhưng hình như lại dồn những 'nỗi đau riêng / chung' vào các truyện ngắn. Nhìn chung quanh, tôi nghiệm ra một điều, khi đã gắn bó với việc sáng tác, hình như chẳng ai có một 'trái tim bình yên' cả, có khi dưới cái bề mặt tưởng như phẳng lặng kia, lại dội đập những con sóng dữ...

VNNP: Hình như anh thích làm thơ tự do hơn là thơ có vần điệu, tại sao ?

CN: Thật ra, những bài thơ lục bát, năm chữ, bảy chữ, tám chữ chắc cũng chiếm tỷ lệ chừng 1/3 tổng số những bài thơ tôi đã làm từ trước đến nay. Khi những vần thơ đến trong đầu, tôi không tự bó buộc mình phải theo một thể thơ nào cả. Lục bát, cứ để lục bát, tự do, cứ gieo vần tự do. Sau khi 'bản nháp' của bài thơ thành hình, tôi mới để ý đến phần kỹ thuật, tìm những vần, chữ, hình ảnh 'đắc' nhất với ý đang có để thay thế, thêm, bớt... Ngoài ra, ngược với điều vừa nêu, tôi cũng đã thử nghiệm 'vẽ thơ', hoặc làm thơ 'bát lục' với sự đảo lộn các vần bằng trắc trong câu. Những thử nghiệm này hoàn toàn mang tính kỹ thuật.

VNNP: Truyện ngắn của anh xuất hiện thường xuyên trên các tạp chí như Văn, Chủ Đề. Có thể nói anh là một trong những nhà văn trẻ sáng tác rất mạnh đứng cạnh các tay viết gạo cội khác. Truyện 'Tứ Bình' (VNNP 119) của anh được xây dựng độc đáo, nội dung mới mẻ. Anh tìm những ý tưởng mới lạ này từ đâu ra, nghĩa là anh có chịu ảnh hưởng một luồng tư tưởng văn học mới từ đâu không ? Cổ Ngự, Mạch Nha, bé Nguyễn Xuân, Trương Gia Vy và Nguyễn Xuân Hoàng

CN: Văn Học là tạp chí văn chương đầu tiên đăng các truyện ngắn của Cổ Ngự. Được sự khuyến khích của nhà văn Nguyễn Mộng Giác, tôi viết đều tay hơn, và đã có dịp cộng tác với các báo ở Mỹ, Úc như: Thế Kỷ 21, Việt, Văn Tuyển, Hợp Lưu, Văn, Chủ Đề, Phổ Văn, cũng như các báo tại Pháp như Âu Du, Nhân Bản và các báo liên mạng VNNP, Suối Nguồn. Từ đầu, tôi tự nhủ, về nội dung cũng như hình thức, mỗi truyện ngắn, mỗi bài thơ phải khác những gì đã viết trước đó, và phải khác những gì người khác đã giới thiệu đến độc giả. Trên lý thuyết thì như vậy, nhưng thực hành được không dễ dàng chút nào! Những năm sau này, tôi thực sự thích thú (tuy không hoàn toàn cùng quan điểm) với những bài viết, những đề nghị của các anh Nguyễn Hưng Quốc, Hoàng Ngo.c-Tuấn, Nguyễn Trung Hối về việc đổi mới văn chương VN, cũng như những truyện dài, ngắn độc đáo của Phạm Thị Hoài, Trần Thị NGH, Miêng, Mai Ninh, Đỗ K., Nam Dao, Đinh Linh...

VNNP: Trong 'Bài Nghị Luận Đầu Năm Lẻ Một' đăng trên Chủ Đề số 5 mùa xuân 2001, anh có viết: 'Xin hãy chấp nhận cái mới trước đã, xin hãy thử nghiệm trước đã, rồi sự sàng lọc của thời gian và đám đông (chưa chắc đã là sự lựa chọn hợp lý) sẽ quyết định sau.' Anh tự cho anh là 'chịu đựng cái mới, trong đời thường cũng như trong công việc sáng tác'. Theo anh, thế nào là cái mới trong thi ca cũng như trong văn chương ? Có cần một sự đổi mới nào không ?

CN: Như đã trình bày ở câu trên, 'mới' có nghĩa là không lặp lại, không đi vào vết xe cũ, không dùng những hình ảnh, thành ngữ, điển tích đã sáo, mòn, 'mới' đồng nghĩa với sáng tạo. Xin nói rõ ở đây là tôi khá dị ứng với những cái 'mới' lên gân, những cái 'mới' để cho mà có với người ta. Xin lấy một thí dụ.. Phở có thể xem là một trong những món ăn truyền thống của người Việt. Thế mà, mỗi lần đọc lại bài viết về phở của nhà văn Nguyễn Tuân, người ta lại có cảm giác 'khám phá' ra được nhiều điều mới mẻ về cái món ăn 'cổ lỗ sĩ' này. Vì sao ? Vì nhà

văn, với bút pháp tài tình và nhận xét bén nhạy, đã lột tả được những cảm xúc của chính mình, không vay mượn (hoặc có, nhưng rất ít), sao chép, bắt chước ai cả.

VNNP: Nhà văn Cổ Ngự còn sáng tác nhạc. Xin anh cho biết thể loại nhạc anh sáng tác là gì, cổ điển, dân ca hay thời thượng ? Anh có xử dụng nhạc cụ nào không ?

CN: Lúc bé, tôi có chơi mandoline, lớn hơn một chút, tập thêm guitare, nhưng chỉ học các hợp âm để vừa tự đệm vừa hát nghêu ngao những lúc... buồn. Tôi cũng được học một ít thanh nhạc ở trường, về sau, được bố tôi chỉ bảo thêm những kiến thức cơ bản về nhạc lý. Khoảng năm 15, 16 tuổi, tôi có viết vài đoạn nhạc không lời cho mandoline. Đến năm 18 tuổi thì viết ca khúc đầu tiên 'Em Trưng Vương', để hát chơi với bạn bè trong lớp. Từ đó vẫn chỉ sáng tác nhạc nhẹ, vì với vốn học 'nửa chừng xuân', tôi biết mình chưa đủ khả năng để viết được các thể loại nhạc khác.

VNNP: Anh nghĩ thế nào về vấn đề phổ nhạc từ thi ca? Vì đã được nghe anh phổ nhạc bài 'Chicago, Phố Gió' từ thơ Phạm Ngọc, rất hay và cảm hứng đến với anh từ đâu ?

CN: Vì không biết ngâm thơ nên tôi tìm cách phổ nhạc để 'hát thơ'. Theo ý riêng của tôi, đó là một cách để tìm sự đồng cảm với tác giả. Ngược với thói quen thường làm thơ tự do, tôi lại hay chọn những bài thơ 'trong khuôn khổ' để phổ nhạc. Tôi đã phổ nhạc được chừng mười bài thơ, trong đó có hai bài 'Mùa Xuân' & 'Lúc chết' của nhà thơ Nguyễn Sa, 'Mẹ - Quê Hương' của Đỗ Trung Quân, 'Crépuscule d'Automne' của nhà thơ Pháp Henri de Régnier (cuối tk 19 đầu tk 20), 'Chicago, phố gió' của anh Phạm Ngọc, 'Nhiệt đới giữa đời anh' của anh Nguyễn Nam An, 'Viện cỏ' & 'Nhón gót' của chú Du Tử Lệ Thường thì tôi giữ nguyên câu, chữ của bài thơ khi phổ nhạc, đôi lúc thay đổi cách phân đoạn cho phù hợp với nhạc điệu. Cũng có khi thay đổi nhiều, như bài 'Crépuscule d'Automne - Đêm Thu', tôi đặt nhạc cho lời thơ Pháp trước, rồi mới dịch sang lời Việt, thành ra bài hát có một giai điệu và hai lời Pháp - Việt. Bài 'Nhiệt đới giữa đời anh', tôi gộp vào đó hai bài thơ của anh Nguyễn Nam An. Còn trong bài 'Chicago, phố gió', tôi có thêm vào vài câu không có trong bài thơ của anh Phạm Ngọc. Gửi nhạc soạn lại tặng tác giả, cứ nơm nớp bị la vì dám sửa thơ', nhưng cũng may, đều được các anh thương tình 'thông qua', mừng hóm !

VNNP: Anh có dự định gì trong sáng tác thơ văn cũng như âm nhạc sắp tới không ?

CN: Hiện thời, tôi đang cố gắng 'không bỏ lỡ cơ hội', nghĩa là dù bận cách mấy, nhưng hễ có ý, có hứng, là ráng gồng mình viết cho rạ. Còn dự định ra mắt sách hay CD nhạc trong tương lai gần thì... không, vì Mịch Nha & tôi đang dành ưu tiên số một cho chương trình 'sản xuất baby', và như thế, sẽ tốn rất nhiều thì giờ, tiền bạc & sức lực để 'đầu tư' vào đó. Hiện nay, các tác giả thường phải tự đứng ra ấn hành thơ, truyện, nhạc, sau đó lại phải tự đi tổ chức các buổi ra mắt, rồi đi bỏ mối, thu tiền... Mới nghĩ đến đó thôi, tôi đã mất hết can đảm rồi...

VNNP: Anh nghĩ thế nào về lực lượng trẻ hiện nay tham gia vào việc sáng tác thơ văn tại hải ngoại ? Trẻ đây có nghĩa là từ khoảng trên 30 tuổi, so sánh với các tay viết kỳ cựu đã trên 60 thường hay xuất hiện trên các tạp chí. Lớp trẻ mới sáng tác theo anh có ai đáng chú ý ?

CN: Ở Pháp, tôi được biết Trần Vũ và Y Chi có những sáng tác đã được nhiều người chú ý từ khi chưa đầy 30 tuổi. Độc giả người Pháp biết đến Linda Lê từ khi cô còn rất trẻ. Ở Mỹ, có Hoàng Mai Đạt, sau này có thêm Nguyễn Quý Đức, Đình Linh... Ở Na Uy có Dương Kim. Ở Đức có Lê Minh Hà. Tôi chắc chắn rằng còn nhiều bạn trẻ Việt Nam khác trên khắp thế giới

đang sáng tác thơ, văn, nhạc, tranh, tượng... Có thể họ viết bằng tiếng Việt hay bằng ngôn ngữ của xứ sở họ đang sinh sống, đối với tôi, tất cả đều rất đáng khuyến khích. Gần đây, Thơ Thơ (báo liên mạng Suối Nguồn) có tặng tôi hai tập thơ 'Đồng cảm' và 'Sỏi đá muôn màu'. Bên cạnh các tác giả đã nổi tiếng, tôi thấy có sự xuất hiện của nhiều cây viết trẻ, và trong số họ, đã có người tìm cách khai phá con đường riêng, để đưa ra thể thơ mới như đôi bạn Đức Trí-Quế Anh, hay những suy nghĩ, cách nhìn, hình ảnh mới như Mộ Dung, Thơ Thơ, Phương Vỹ. Chỉ có một điều, không hiểu tại sao thơ của họ không thấy xuất hiện trên các tạp chí văn học có tiếng tại hải ngoại... Về truyện ngắn, vì không biết tiểu sử, nên tôi đành 'đoán' là các cây viết Thơ Thơ (khác với Thơ Thơ báo Suối Nguồn), Nguyễn Tường Phong, Nguyễn Hoài Phương cũng còn khá trẻ.

VNNP: Xin cảm ơn nhà văn Cổ Như và xin anh gửi vài lời với độc giả VNNP.

CN: Tôi hy vọng, cuộc phỏng vấn ngắn vừa rồi đã tạo được một 'nhịp cầu nho nhỏ' giữa người viết và người đọc. Xin cảm ơn các bạn đã theo dõi Cho đến hôm nay, việc đọc và viết trên các báo liên mạng Việt vẫn còn là điều khá mới mẻ. Và các bạn, những người chủ trương VNNP cũng như người góp bài, người đọc bài, đều đã vượt qua được những trở ngại ban đầu để duy trì tờ báo, để ủng hộ cái mới Đó chính là một điểm son đáng ghi nhớ. Xin mến chào các bạn.

Chú thích:

(*) *Cổ Như là phu quân của Mạch Nha*

Rau

Xa nhà, trăm ngàn thứ dễ thương dễ nhớ, mà nhớ nhiều nhất là nhớ ... chợ. Hễ cứ nhớ chợ thì lạ thay, tôi không mấy nhớ hàng quà hàng bánh mà lại ưa để lòng mình vào hàng rau. Lần nào về thăm nhà cũng vậy, tôi cứ phải xin mãi mới được mẹ duyệt cho đi chợ. Lý do là bà sợ con gái đoảng vị, sống ở nước ngoài quen mua sắm ở siêu thị, không biết chọn lựa thức ăn và trên hết, không biết trả giá. Tôi phải hứa là tôi không mua gì, chỉ cưỡi ngựa xem hoa cho thỏa lòng thương nhớ thôi mẹ tôi mới đồng ý với điều kiện phải có mẹ đi giám sát. Tôi đã sung sướng đến phải dừng chân hẳn lại, cảm nhận rõ ràng một luồng điện chạy suốt châu thân khi mắt bắt gặp nia rau thập cẩm gồm rau muống chẻ, thân chuối bào trộn xấp xỉ xấp ngẫu với giá, xà lách thái sợi thuốc Lào và bao nhiêu thứ rau thơm gồm rau răm, húng quế, húng cây, húng chó, tía tô, kinh giới... Nhìn nia rau, thấy hiện ra tô bún riêu có mấy miếng cà chua đỏ ối và đĩa mắm tôm chanh, thấy cả tô bún bò giò heo nóng nần sa tế, tô bún mắm mặn mà cá tôm hành sả...

Rau ở chỗ tôi ở, tôi khoe với mẹ tôi là không thiếu thứ gì. Mà đúng là không thiếu thứ gì thật, từ bó cải, bó dền đến rau thơm, rau đắng nhập cảng từ Việt Nam mình, Tàu, Thái hoặc Phi châu qua. Ngay cả «hàng độc» là củ ngải bún, hình như chỉ dùng để khử mắm mà cũng chẳng phải khó khăn lắm mới mua được. Tôi nghĩ có khi, ở bên này, nhờ sự tập hợp của nhiều bản sắc văn hóa ẩm thực mà mình còn được nếm nhiều «kỳ hoa dị thảo» hơn bên nhà nữa ấy chứ. Mẹ tôi thắc mắc :

- Thế thì việc gì con phải ngăn ngõ trước một nia rau tầm thường như thế này?
- Vì rau bên kia là rau chết, không phải rau sống, mẹ ạ!
- ?!
- Rau chết vì rau bị cho vào bao bọc, thứ nào riêng thứ nấy độc lập, nằm nín thờ chờ ngày tới số. Còn rau sống là rau hằm bà lằng chen chúc chung chạ phơi phơi «outdoor» đọi duyên như vậy nè.

– Ôi dào, nhà văn lắm chuyện!

Mẹ tôi mắng yêu tôi như thế. Tôi không thấy «tính chất nhà văn» nào trong nhận xét của mình cả. Tôi nghĩ mẹ tôi không chia sẻ được cảm nhận của tôi vì cả đời bà chỉ đi chợ ... sống, có người bán hàng chào hỏi, rao mời, cò kè bớt một thêm hai hay cầu nhau, chưởi bới, hần học đốt phong long, v.v. cực kỳ linh hoạt chứ không phải làm lủi lạng thình giỡn giữa những mớ hàng hóa không lời. Đi mãi chợ chết - tôi gọi siêu thị như thế, chán ốm người nên khi được nhìn thấy nia rau lộ lộ như thiếu nữ đương xuân vừa từ trong suối bước ra, tôi thấy mình hồi sinh. Đã thế, phía sau nia rau tươi rói còn có chị bán hàng ngồi vẩy tay mời mọc, miệng cười tươi không thua gì mớ rau xôm tụ của chị. Đời vui hẳn lên. Khi tôi nói với mẹ tôi điều này, mẹ tôi nắm tay tôi lôi đi tuần tuốt :

– Thế thì đi qua chỗ này, còn «hồi sinh» hơn nữa nè!

Tôi lon ton theo mẹ, hớn hở như thuở lên ba. Vừa đi, mẹ vừa hỏi tôi có thèm canh rau đay nấu cua đồng và cá trê nướng nghệ hay không. Thế là tôi hiểu tôi sắp được chứng kiến nhiều cảnh tượng sinh động đã lâu chỉ còn gặp trong mơ.

Sinh động thật! Mẹ tôi chỉ tay một cái, con cá trê bị đập đầu đánh bốp. Chỉ tay thêm cái nữa, mớ cua đồng rào rào nhào vô cối đá. Chị bán cá của mẹ tôi được bà tin tưởng, khen là tôm cá tươi tốt và giá «mềm» nhất chợ, khổ thay có cái miệng không hổ danh con nhà hàng tôm hàng cá. Chị vừa giã cua bồm bộp vừa luôn mồm nghinh đông kích tây : «Bác ạ, hôm nay bác xơi gì?» «Tiên sư bố nhà mày, chỗ này là chỗ của bà, mày định lán đất bà đấy hở?» «Chị Hai cho em xin hai chục chẵn!» «Lạy mẹ, cá thế này mà mẹ chê bé! Mẹ đi khắp chợ hộ con, hàng nào có cá nhón hơn, mẹ mua đem lại đây, con giả lại tiền. »... Ôi thôi liên tu bất tận, rồn rảng đi đùng như pháo giao thừa. Trao cho mẹ tôi mớ cá trê đã được đập đầu, cắt râu, cạo nhớt và bọc cua giã, nhận tiền, đếm, thối xong xuôi rồi, miệng chị vẫn chưa ngớt bài ca con cá... mấp với nhiều đối tượng cùng một lúc.

Biết bao lần đẩy xe giữa những kệ hàng hóa cao chất ngất hộp này lon kia, muốn hỏi han, trò chuyện với người cùng đi chợ cũng phải khẽ khàng vì phép lịch sự Tây âu không cho phép ăn to nói lớn chốn đông người, tôi nhớ quay quắt tiếng động chợ búa bên nhà. Người mình ưa nói «ồn như chợ vỡ». Câu này chỉ đúng với chợ ta. Chợ tây có ồn đâu! Tôi thấy siêu thị bên tây còn tịch lặng hơn nhà thương bên ta! Thế mới khổ. Chốn cần ồn ĩ cho vui thì cứ lặng lạng lờ lờ, nơi cần yên tĩnh thì lại huyên náo và cực kỳ đông đúc!

Trở lại chuyện rau rác, những ngày đầu xa nhà, tôi thèm món ăn Việt Nam đến phát bệnh. Bệnh theo nghĩa đen. Thời gian ấy, tôi cứ bị đau nửa đầu mà không bác sĩ nào tìm ra nguyên do. Có dịp nói chuyện với một người bạn sành tâm sinh lý, bà bảo «Cô thèm quê hương đấy thôi. Nên vào quận 13 thường xuyên, cô sẽ thấy vui mà hết bệnh.» Hay thật! Tôi nghiệm thấy hễ cứ vào đến khu phố Á Châu, quận 13 Paris là lòng tôi mở cờ. Vô tới chợ, nhìn thấy mấy thứ rau quả thân quen, bao nhiêu muộn phiền tiêu tan đi mất. Tôi cứ í, í, á, á như con nít học nói. «Í, rau răm kia!» «Á, có rau má nữa!» Mỗi lần nhìn thấy một loại rau quê nhà, tôi như tìm ra phương thuốc chữa lành chứng sầu não. Dần dà, thấy yên tâm. Tôi sống trong cảm giác yên tâm hạnh phúc đó trong nhiều năm cho đến lần đầu tiên *trở về mái nhà xưa*. Tới bữa cơm, trong lúc chờ món ăn từ bếp lên, tôi ngồi trò chuyện với bố mẹ, buồn tay, nhón lấy cọng húng chó nhai chơi. Ngờ đâu, nhai xong, câu khoe khoang đang nói giữa chừng «Bên kia, rau gì cũng có... » từ từ bị rớt nhịp. Ngày cuối trước khi trở lại Pháp, tôi mò ra chợ mua về cả chục bó gồm rau nhút, lá lốt, húng nhám, tía tô, kinh giới, cúc tần và cả lá mơ (chẳng biết mua làm chi, bên Tây đào đâu ra thịt chó, nhưng nhìn thấy thích quá thì cứ lấy thôi) gói giấy báo cho vào va-li. Mẹ tôi nhìn thấy, ngớ ra:

– Sao bảo bên ấy rau gì cũng có?

Chừng đó, tôi mới tỉnh thực thừa thốt. Rau gì cũng có thật, nhưng hương vị không có là bao. Rau thơm của mình ăn vào thơm thấu óc. Còn «rau gì cũng có» bên kia tươi thì tươi lắm, to cũng to tướng mà mùi vị sao cứ chừng mực thế nào. Mẹ tôi cười : «Chắc rau chết nó vậy!»

Rau rác

Trước nay cứ thắc mắc tại sao chữ rau đi kèm chữ rác. Mới rồi, xem cái phóng sự trên ti vi về nếp sống hiện đại, tôi tìm tìm. Cảnh cho thấy một cặp trai tài gái sắc mặt mũi sáng sủa, ăn vận tươm tất đang hồ hởi phấn khởi... bươi rác. Hỏi : «Sao lại phải đi bươi rác thế này?» Đáp : «Nhặt nhanh rau quả người ta vứt bỏ đem về ăn.» Hỏi : «Có nghề ngỗng gì không mà sống khổ tới như vậy?» Cho hay cả hai đều là kỹ sư bậc cao, lương tháng hai người cộng lại được hơn sáu ngàn euros. «Trời! Lương to thế sao phải đi moi rác mà ăn?» «À ha, sống vậy mới vẫn minh. Con người phung phí quá khiến thiên nhiên bị hao tổn, con cháu hậu sinh lấy gì mà sống?»

Theo chân đôi kỹ sư về nhà coi họ sinh hoạt thế nào. Mớ rau củ lượm mót được từ các thùng rác sau khi tan chợ, họ đem rửa, gọt rồi nấu nướng bình thường. Có điều, vỏ hạt củống củi, họ không vứt thùng rác mà đem cho vào một cái thùng ủ. Mở thùng ấy ra, thấy trùng bò lúc nhúc. Cái gì thế này? Nuôi trùng trong nhà làm gì? Để khỏi phung phí mớ vỏ hạt củống củi kia. Mớ trùng này đem nuôi cá nuôi gà và dùng làm phân bón rất tốt. Nhiều người xem phóng sự xong chê cười đôi kỹ sư này sao giàu có mà bần tiện. Thời đại này, lại sống ở thành thị, làm gì phải tiết kiệm đến thế cho khổ thân! Thật ra, rau quả xứ lạnh tuy đắt đỏ nhưng không đến nỗi không mua được bó rau mà ăn, họ chỉ muốn tiết kiệm rác cho nhân loại. Bởi vì thống kê cho biết trung bình mỗi năm một người Pháp vứt bỏ hai mươi kí lô thực phẩm mua về mà không kịp tiêu thụ đâm ra quá đắt. Một con số hãi hùng khi đem hai mươi kí lô rác nhân cho hơn sáu mươi lăm triệu dân Tây.

Chuyện của đôi uyên ương sinh thái này đúng là chẳng thể dùng để giải thích tại sao chữ rau đi với chữ rác trong tiếng Việt ta, nó chỉ khiến tôi liên tưởng vắn vơ, nhắc tôi tìm dịp nhờ học giả An Chi - tác giả Chuyện Đông Chuyện Tây, người chuyên trị từ nguyên - giải thích.

Thảo thực

Một lần, tôi nghe người bạn than rằng: «Ngày ba bữa, nội ăn thôi đã mệt rồi. Mà muốn có ăn thì phải đi cày vát và chửi đào đầu ra. Rồi thì trước khi ăn phải nghĩ thực đơn này, đi chợ này, nấu bếp này. Sau khi ăn phải rửa dọn này. Đã thế, lại còn phải chọn món mà ăn, không thì béo phì này, tiểu đường này, huyết áp này, tim mạch này và lại còn phải liệu cơm gắp mắm sao cho chợ búa vừa phải với túi tiền ở thời buổi khó khăn này ... Chưa kể chuyện nhà có người già sống chung với con nít, người hầu cơm Việt sống chung với người chỉ khoái khẩu cơm Tây, khẩu vị ăn uống chín người mười ý, ôi thôi cơ khổ cho người nội trợ. Kiếp sau, nếu Trời bắt tôi đầu thai tiếp thì tôi muốn làm con bò, đói thì chỉ việc cúi xuống ngoạm cỏ, khỏe re.»

Bạn tôi thực ra không phải chờ đến «Kiếp sau xin chớ làm người», bởi hiện nay, việc ăn cỏ đang trở thành một cái mốt khá thịnh hành ở Pháp. Hình ảnh một người vin cành hái lá đưa thẳng vào miệng nhai ngon lành như một chú hươu cao cổ chiếu trên ti vi coi thật lãng mạn và ngộ nghĩnh. Có những loại cây lá, hoa cỏ nhìn rất đẹp mắt mà nếu không chứng kiến, ta chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện con người có thể tiêu thụ chúng một cách sống sít tự nhiên và hồn nhiên như thế. Xin kể ra đây một vài loại hoa dân Tây thảo thực đang khoái khẩu: hoa tử la lan (pensée), kim liên hoa (capucine), cúc, hồng, cẩm chướng, hướng dương, uất kim hương (tulipe) ...

Theo dõi một phóng sự về đề tài này thì thấy hội viên hội ăn cỏ thường là những người yêu thích thiên nhiên. Họ tin tưởng thảo thực đem lại vệ sinh cao cho sức khỏe, tin tưởng vào việc chữa trị bách bệnh bằng thảo dược. Họ rất kỹ lưỡng trong việc lựa chọn hoa lá chứ không đụng đầu nhai đó vì họ thừa biết có những loại hoa cỏ mang độc tính cao, ăn vào sẽ trâu lành thành trâu què, thậm chí đi đời nhà ma ngay tức khắc, ví dụ như trúc đào, bách hợp (lys), diên vĩ (iris), huệ chuông (muguet), thủy tiên ... Họ cũng chú ý việc hái hoa vào giờ nào trong ngày để hưởng trọn tinh hý của trời đất, và tuyệt đối không đụng đến hoa bán ở ngoài tiệm,

vốn là thứ hoa đã bị hoá chất, phân bón tưới ì xèo để nảy nở tốt tươi, trừ sâu và giữ được lâu nhưng ăn vào thì nguy to.

Hoa lá được hái từ rừng hoặc vườn nhà về, rửa sạch, trộn dầu dấm đơn giản hoặc chế biến tinh tế bằng nhiều rờ-xét cho ra các món súp, nhồi (hoa bí nhồi, một đặc sản thường thấy ở miền nam nước Pháp), bánh, mút lạ miệng, lạ mắt.

Thực ra, chuyện ăn uống hoa lá không lạ lẫm gì với người Á Đông chúng ta. Dư thừa tính của thực phẩm tự nhiên cũng không phải là một điều xa lạ hay thiếu thuyết phục. Nhưng ở phương Tây, nơi ngự trị của anh chàng khổng lồ công nghệ thực phẩm thì việc ăn uống tiết chế và khuynh hướng tìm về thiên nhiên, chú trọng rau quả mọc tự nhiên (không phân bón, không cả thuốc trừ sâu) là một điều đang được khuyến khích và ngày càng có nhiều người nghe theo. Hoa quả thuộc diện « hữu xạ tự nhiên hương », trời sinh sao để vậy, bên nhà gọi là « rau sạch » này cao giá và khan hiếm hơn thứ hoa quả đại trà lớn mạnh nhờ phân bón. Thế nhưng, chúng đang trở nên ngày càng phổ thông và dồi dào hơn vì được nhiều người tiêu thụ tiến bộ chú ý. Tại sao lại không nếu những sản phẩm này đem lại ích lợi cho sức khỏe và tuổi thọ giữa thời buổi con người đang tay giết hại nhau bằng những thứ hóa chất kích trưởng tiêm xít vô tội vạ vào hoa màu. Hơn thế nữa, nếu có điều kiện sống gần rừng núi, thì cứ việc đi hái rau, đau uống thuốc... chùa. Sống biết bao!

11/2010